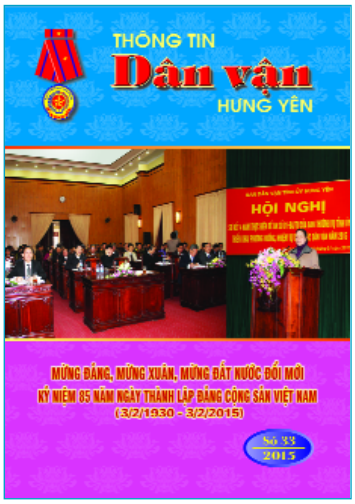

Chịu trách nhiệm xuất bản:
ĐOÀN VĂN HÒA
Ủy viên Ban thường vụ Tỉnh ủy,
Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy

Trưởng ban biên tập:
NGUYỄN TUẤN HẠNH
Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng ban
Thường trực Ban Dân vận Tỉnh ủy

Ban biên tập:
TRẦN TÙNG CHUẨN
BÙI MẠNH TRƯỜNG
TRẦN XUÂN TUẤN
TRẦN THỊ THU THẢO
NGUYỄN THỊ BÍCH HỢP

In 2.350 cuốn, khổ 19x27cm tại Công ty Cổ phần in Truyền thông Việt Nam
Giấy phép xuất bản số 05/GP-STTTT cấp ngày 04/2/2015
In xong và nộp lưu chiểu tháng 2/2015

Ảnh bìa 1: Đồng chí Hà Thị Khiết, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Dân vận Trung ương phát biểu tại Hội nghị sơ kết 4 năm thực hiện Đề án số 01 - ĐA/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; triển khai phương hướng, nhiệm vụ công tác dân vận năm 2015 do Ban Dân vận Tỉnh ủy tổ chức
Ảnh: Trọng Tấn

Mục lục

- Thư chúc mừng năm mới 2
- Quyết định số 1115 - QĐ/TU ngày 09/9/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Hưng Yên 3
- **Đoàn Văn Hòa** - Làm tốt công tác dân vận góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị trên địa bàn tỉnh 6
- Vị trí quan trọng của công tác dân vận trong thời kì mới 8
- **Nguyễn Tuấn Hạnh** - Một số kết quả sau 4 năm thực hiện Đề án số 01 - ĐA/TU về "Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện Quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn" 10
- Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập 13
- Hướng dẫn số 19 - HD/BDVTU về công tác dân vận trong tổ chức Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII 19
- **Nguyễn Ngọc Sơn** - Một số kinh nghiệm thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của Sở GTVT Hưng Yên 20
- Phương pháp dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh qua bài báo "Dân vận" 22
- **Vương Văn Đức** - Công tác lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác Dân vận góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương năm 2014 23
- Một số kinh nghiệm trong vận động, xử lý "điểm nóng" liên quan đến tôn giáo 25
- **Phạm Thành** - Những kết quả nổi bật của Hội Nhà báo tỉnh nhiệm kỳ 2009 - 2014 26
- **Đào Minh Viện** - Huyện đoàn Phù Cừ đẩy mạnh thực hiện công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi gắn với học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh 27
- Tình huống hòa giải trong công tác dân vận 29
- Trích "Hỏi và đáp về công tác dân vận của chính quyền ở nước ta hiện nay" 30
- **Xuân Hải** - Bí thư chi bộ thôn Đại Đồng làm tốt công tác tuyên truyền thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở trong vận động nhân dân đóng góp kinh phí xây dựng nông thôn mới 31
- **Quỳnh Giang** - Tăng cường công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm dịp Tết Nguyên đán 32
- **Đăng Khôi** - Tăng cường các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông dịp Tết Nguyên đán Ất Mùi 33
- Tin công tác dân vận 34
- Văn Hóa - Văn Nghệ 36

THƯ CHÚC MỪNG NĂM MỚI

Nhân dịp đón xuân Ất Mùi 2015, chào mừng kỷ niệm 85 năm ngày thành lập Đảng Cộng Sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2015), thay mặt lãnh đạo Ban Dân vận Tỉnh ủy, xin gửi tới các đồng chí lãnh đạo, cán bộ công chức đã và đang công tác trong hệ thống dân vận tỉnh nhà, cộng tác viên và bạn đọc Thông tin Dân vận Hưng Yên lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

Năm 2014, hệ thống công tác dân vận của các cấp ủy Đảng từ tỉnh đến cơ sở tiếp tục được kiện toàn; chất lượng công tác tham mưu, phối hợp thực hiện ngày càng được nâng cao, kịp thời tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, trọng tâm là **đưa nghị quyết Đại hội đại biểu các cấp của Đảng vào cuộc sống**; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị số 03 - CT/TW của Bộ Chính trị.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân đổi mới nội dung, phương thức hoạt động với phương châm hướng về cơ sở, tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế, văn hoá, xã hội, giữ vững ổn định an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác dân vận năm 2014.

Năm 2015 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, năm tiến hành *Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2015 - 2020; kỷ niệm 85 năm ngày truyền thống công tác dân vận của Đảng (15/10/1930 - 15/10/2015).* Phát huy những kết quả công tác dân vận đạt được trong năm qua, với quyết tâm mới, hệ thống dân vận toàn tỉnh tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm, nâng cao chất lượng công tác, góp phần cùng toàn Đảng, toàn quân, toàn dân trong tỉnh hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm 2015.

Mừng xuân mới, mừng Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh, kính chúc các đồng chí và gia đình năm mới mạnh khoẻ, hạnh phúc, an khang, thịnh vượng.

Đoàn Văn Hòa
Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy
Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy

QUYẾT ĐỊNH SỐ 1115 - QĐ/TU NGÀY 09/9/2010 CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY VỀ VIỆC BAN HÀNH QUY CHẾ CÔNG TÁC DÂN VẬN CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TỈNH HƯNG YÊN

Dân vận và công tác dân vận là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với toàn bộ sự nghiệp cách mạng nước ta. Công tác dân vận là trách nhiệm của tất cả các tổ chức trong hệ thống chính trị, của mọi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên các đoàn thể nhân dân, cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang. Các cấp ủy đảng, các tổ chức trong hệ thống chính trị có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ để thực hiện đồng bộ, tập trung, thống nhất, hiệu quả công tác dân vận; thường xuyên quán triệt và thực hiện phong cách dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân".

Tiếp tục duy trì quy chế làm việc và thực hiện tốt nhiệm vụ công tác dân vận trong tình hình mới; ngày 09/9/2010, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Quyết định số 1115 - QĐ/TU về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Hưng Yên. Qua hơn 4 năm thực hiện Quy chế, nhìn chung, nhận thức của cán bộ đảng viên về vai trò, tầm quan trọng của công tác dân vận đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc được nâng lên. Nhận thức về nhiệm vụ của cán bộ dân vận, của MTTQ và các đoàn thể nhân dân từng bước được khắc phục. Khẳng định vai trò, vị trí công tác vận động quần chúng của các cấp ủy đảng, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể nhân dân; công tác dân vận đã có tác động đến tư tưởng, tình cảm và thái độ chính trị của các tầng lớp nhân dân, lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước được củng cố, tăng cường.

Tuy nhiên, nhận thức về vị trí, vai trò cũng như tầm quan trọng của công tác dân vận của một số tổ chức, một số cán bộ, đảng viên, hội viên chưa đầy đủ, sâu sắc. Một số cán bộ chính quyền và công chức nhà nước chưa nhận thức đúng về trách nhiệm làm công tác dân vận. Việc nắm bắt tình hình nhân dân đôi lúc còn chưa kịp thời dẫn đến tình trạng nhân dân kiến nghị, tụ tập đông người làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị ở địa phương; công tác tham mưu với cấp ủy trong một số nội dung, vụ việc còn chưa đáp ứng, việc trực tiếp đối thoại với nhân dân thực hiện được ít. Chưa chủ động phối hợp và tập hợp các tổ chức đoàn thể, MTTQ trong việc tham mưu với cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo các nội dung nhằm thực hiện tốt công tác dân vận của Đảng. Việc phân công đồng chí lãnh đạo trực tiếp phụ trách công tác dân vận ở một số cơ quan, đơn vị ở cấp huyện, thành phố còn chưa thực hiện được hoặc có phân công nhưng chưa xây dựng được chương trình công tác của cơ quan và cá nhân đồng chí lãnh đạo.

Trên cơ sở thực hiện Quyết định số 1115 - QĐ/TU ngày 09/9/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Hưng Yên; nhằm tiếp tục đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận; củng cố vững chắc lòng tin của nhân dân đối với Đảng; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc và mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với nhân dân; tập hợp, vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát huy sức mạnh to lớn của nhân dân, tạo phong trào cách mạng rộng lớn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước... Ban Dân vận Tỉnh ủy hướng dẫn việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Quy chế như sau:

I- NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN VẬN

1.1. Đối với các cấp ủy đảng

Các cấp ủy đảng chịu trách nhiệm lãnh đạo tổ chức thực hiện toàn diện công tác dân vận

trong hệ thống chính trị, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc, nghị quyết đại hội đảng cấp trên và của cấp mình; các chỉ thị, nghị quyết của Ban chấp hành Trung ương, của cấp ủy về lĩnh vực công tác dân vận.

1.2. Đối với HĐND các cấp

Thể chế hoá các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của cấp ủy cấp trên và cấp ủy cùng cấp về công tác dân vận thành các văn bản và chính sách cụ thể. Đồng thời tổ chức lấy ý kiến của MTTQ tỉnh và các tổ chức thành viên, các tầng lớp nhân dân đối với các chương trình, đề án, nhất là những vấn đề có liên quan trực tiếp đến lợi ích, quyền và nghĩa vụ của công dân bảo đảm các chủ trương, quyết sách của HĐND hợp lòng dân.

1.3. Đối với UBND các cấp và các cơ quan chuyên môn trực thuộc

Cụ thể hoá chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các chủ trương, nghị quyết, quyết định của cấp ủy cấp trên và cấp ủy cùng cấp về công tác dân vận thành chương trình, kế hoạch và chỉ đạo các cơ quan trực thuộc, chính quyền cấp dưới tổ chức thực hiện. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, quy chế dân chủ; duy trì chế độ tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân và chế độ tiếp dân định kỳ; giải quyết kịp thời đơn, thư khiếu nại, tố cáo và những vấn đề bức xúc của nhân dân. Phối hợp tổ chức lấy ý kiến của MTTQ, các đoàn thể và nhân dân tham gia xây dựng các nghị quyết, quy hoạch và những chương trình, dự án lớn của địa phương.

Các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND các cấp cần chủ động tham mưu, tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước, của tỉnh về công tác dân vận trong hệ thống theo chức năng nhiệm vụ. Tham mưu, đề xuất hoặc ban hành các cơ chế, chính sách, các quyết định hành chính nhằm mục đích phục vụ nhân dân, hợp lòng dân. Giáo dục cán bộ, công chức nghiêm chỉnh thực hiện đạo đức công vụ, nêu cao ý thức, trách nhiệm phục vụ nhân dân; tuyên truyền, giáo dục pháp luật và ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân.

1.4. Đối với lực lượng vũ trang

Tuyên truyền, vận động cán bộ, chiến sỹ và nhân dân tham gia xây dựng, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Thường xuyên tiến hành công tác dân vận, giúp đỡ nhân dân phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, giảm nghèo; phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo và các chính sách xã hội; củng cố, tăng cường tình đoàn kết quân dân, xây dựng mối quan hệ gắn bó máu thịt với nhân dân.

1.5. Đối với MTTQ các cấp

Tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tăng cường sự nhất trí về tư tưởng chính trị trong nhân dân, tạo ra sự đồng thuận xã hội. Thực hiện tốt vai trò dân chủ đại diện và phản biện xã hội, vận động nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; tham gia giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân.

Tập hợp ý kiến, kiến nghị của nhân dân, của các tổ chức thành viên mặt trận để phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước, với cấp ủy, chính quyền cùng cấp về những vấn đề nhân dân quan tâm và có trách nhiệm thông tin cho nhân dân biết kết quả giải quyết của các cơ quan chức năng.

1.6. Đối với các đoàn thể nhân dân các cấp

Đoàn kết, tập hợp quần chúng trong tổ chức; làm tốt vai trò người đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của

đoàn viên, hội viên và nhân dân; làm nòng cốt trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tham gia cùng với MTTQ kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở và phản biện xã hội theo quy định.

Tập hợp ý kiến, kiến nghị của đoàn viên, hội viên và nhân dân để phản ánh, kiến nghị với các cấp ủy đảng, chính quyền và có trách nhiệm thông tin cho đoàn viên, hội viên biết kết quả giải quyết của các cơ quan chức năng. Phát động và duy trì các phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân.

1.9. Đối với các ban XDĐ và văn phòng cấp ủy các cấp

Phối hợp với Ban dân vận cấp ủy và các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất với cấp ủy, Ban thường vụ cấp ủy về chủ trương, chính sách về công tác dân vận; giúp cấp ủy chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, quy chế của Đảng về công tác dân vận theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

1.10. Đối với Ban dân vận các cấp

Tham mưu, giúp cấp ủy về chủ trương, chính sách, giải pháp; quán triệt, triển khai; sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết về công tác dân vận. Chủ trì hoặc tham gia nghiên cứu, đề xuất việc cụ thể hoá đường lối, chủ trương về công tác dân vận của Đảng; chuẩn bị hoặc tham gia chuẩn bị nghị quyết đại hội, các nghị quyết, chỉ thị, quyết định thuộc lĩnh vực công tác dân vận của cấp ủy.

Tham gia ý kiến với HĐND, UBND và các cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thể chế hoá các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của Đảng về công tác dân vận, phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Thẩm định các đề án về công tác dân vận của các ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể nhân dân, trước khi trình cấp ủy, Ban thường vụ cấp ủy cùng cấp.

II- VỀ PHÂN CÔNG CÁN BỘ PHỤ TRÁCH CÔNG TÁC DÂN VẬN

2.1. Đối với cấp ủy đảng

- *Cấp tỉnh và huyện:* Ban thường vụ cấp ủy phân công một đồng chí ủy viên Ban thường vụ cấp ủy phụ trách công tác dân vận của Đảng và Khối dân vận *(MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội, hội quần chúng)* và trực tiếp làm Trưởng ban dân vận cấp ủy.

Các ban xây dựng đảng: Ban tổ chức, Ban tuyên giáo, Ủy ban kiểm tra và Văn phòng cấp ủy; đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy *(ở cấp tỉnh)* phân công một đồng chí lãnh đạo phụ trách công tác dân vận.

- *Cấp ủy cơ sở xã, phường, thị trấn:* phân công đồng chí Bí thư đảng ủy phụ trách công tác dân vận, trực tiếp làm trưởng Khối dân vận cơ sở *(nay đã thay đổi theo Nghị quyết số 11/2013/NQ - HĐND, ngày 31/7/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh là đồng chí chủ tịch MTTQ).*

- *Cấp ủy cơ sở các cơ quan, doanh nghiệp, lực lượng vũ trang:* phân công một đồng chí phó bí thư phụ trách công tác dân vận.

2.2. Đối với các cấp chính quyền

Chính quyền các cấp phân công đồng chí chủ tịch UBND trực tiếp phụ trách công tác dân vận của chính quyền và chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về quy chế dân chủ ở cơ sở. Các cơ quan, đơn vị thuộc chính quyền các cấp phân công một đồng chí lãnh đạo phụ trách công tác dân vận.

(trích lược Quyết định số 1115 - QĐ/TU ngày 09/9/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Hưng Yên)

LÀM TỐT CÔNG TÁC DÂN VẬN GÓP PHẦN THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Đoàn Văn Hòa
UVBTV Tỉnh ủy, Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy

Đảng ta luôn xác định công tác dân vận là nhiệm vụ có tính chiến lược đối với sự nghiệp cách mạng của đất nước; là điều kiện quan trọng bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, củng cố và tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Những năm qua hệ thống dân vận toàn tỉnh đã làm tốt công tác tham mưu giúp cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận, góp phần vào thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị trên địa bàn tỉnh.

Các cấp ủy đảng đã cụ thể hoá các chỉ thị, nghị quyết, kết luận, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh về công tác vận động quần chúng. Tổ chức quán triệt, triển khai nghiên cứu, học tập Nghị quyết hội nghị Trung ương 8, 9 (khoá XI); Chỉ thị số 36-CT/TW, của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; Quyết định số 217-QĐ/TW; Quyết định số 218-QĐ/TW, của Bộ Chính trị khóa XI; lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt, triển khai thực hiện Chương trình hành động số 24-CTr/TU, của Tỉnh ủy Hưng Yên về thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XI) về "Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới"; kiểm tra kết quả thực hiện Đề án số 01. Tổ chức tổng kết, sơ kết, triển khai các kết luận, chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về công tác vận động quần chúng như về công tác tôn giáo; về giải quyết hậu quả chất độc hóa học do Mỹ tiến hành trong chiến tranh ở Việt Nam và công tác chăm sóc, giúp đỡ nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam; về Chương trình xây dựng nông thôn mới; về tăng cường quản lý, xử lý tình trạng ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh; về tăng cường giải quyết, xử lý hiệu quả tình trạng vi phạm, lấn chiếm công trình thuỷ lợi trên địa bàn tỉnh; về Đề án số 01-ĐA/TU. Ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác vận động quần chúng, về Đại hội của một số đoàn thể, hội quần chúng theo nhiệm kỳ; duy trì giao ban công tác dân vận giữa Thường trực cấp ủy với khối dân vận.

Đồng chí Đoàn Văn Hòa, Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy trao giấy khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất trong công tác dân vận năm 2014.

Ảnh: Trọng Tấn

Các cấp chính quyền tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác dân vận của chính quyền đẩy mạnh việc tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, phòng chống tội phạm, các tai, tệ nạn xã hội; tăng cường xây dựng các mô hình tự quản ở khu dân cư. Đẩy mạnh việc thực hiện nhiệm vụ quốc phòng và quân sự địa phương.

Việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở được các cấp ủy đảng, Ban chỉ đạo tỉnh về

thực hiện QCDC ở cơ sở, chính quyền các cấp tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương Đảng, pháp lệnh của Quốc hội; các nghị định của Chính phủ về thực hiện QCDC ở cơ sở và Đề án số 01. Công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động tôn giáo đã triển khai theo kế hoạch và thực hiện theo sự chỉ đạo của chính quyền các cấp; công tác phối hợp của các ngành chức năng được củng cố, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Nhân các dịp lễ quan trọng, Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh trao tặng 500 suất quà trị giá 250 triệu đồng cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn; các ban, ngành, đoàn thể tỉnh đã tổ chức thăm, tặng 88 suất quà trị giá 44 triệu đồng cho các chức sắc tôn giáo tiêu biểu.

Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động hướng về cơ sở; tích cực phối hợp tuyên truyền cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển KT - XH, an ninh quốc phòng, tăng cường khối đại đoàn kết và dân chủ trong xã hội.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác dân vận còn những hạn như: việc quán triệt, triển khai và tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của địa phương về công tác dân vận ở một số nơi còn hình thức, chất lượng chưa cao; sự phối hợp giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị thực hiện nhiệm vụ dân vận có nơi, có việc còn thiếu chặt chẽ, chưa thường xuyên, hiệu quả thấp; Công tác dân vận của các cơ quan chính quyền còn có mặt hạn chế; việc thực hiện QCDC cơ sở ở một số nơi còn hình thức, việc công khai để dân biết, dân bàn, dân giám sát còn hạn chế; nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, hội quần chúng chậm đổi mới; một số phong trào thi đua còn hình thức, dàn trải, hiệu quả chưa cao.

Phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế; thời gian tới công tác dân vận tập trung vào thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

Một là, tiếp tục quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác dân vận trong hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân; tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; phối hợp với các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đẩy mạnh phong trào thi đua "Dân vận khéo" và công tác dân vận của chính quyền trong xây dựng nông thôn mới gắn với việc đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Hai là, tham mưu và tham gia giúp cấp ủy triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW, ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 108 - KH/TU, ngày 09/10/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII và Hướng dẫn số 19 - HD/BDVTU, ngày 17/10/2014 của Ban Dân vận Tỉnh ủy. Trong đó làm tốt công tác nắm tình hình nhân dân; đánh giá kết quả công tác vận động quần chúng nhiệm kỳ 2010 - 2015; đẩy mạnh công tác tuyên truyền trước, trong và sau Đại hội Đảng các cấp; phối hợp tổng hợp ý kiến góp ý của nhân dân vào dự thảo văn kiện Đại hội toàn quốc lần thứ XII, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII.

Ba là, tham mưu giúp cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo sơ kết, tổng kết và ban hành các chỉ thị,

(Xem tiếp trang 9)

VỊ TRÍ QUAN TRỌNG CỦA CÔNG TÁC DÂN VẬN TRONG THỜI KÌ MỚI

1. Công tác dân vận là gì?

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Dân vận là vận động tất cả lực lượng của *mỗi một người dân* không để sót một người dân nào, góp thành lực lượng toàn dân để thực hành những công việc nên làm, những công việc Chính phủ và đoàn thể đã giao cho".

Từ định nghĩa trên ta thấy:

- Đối tượng công tác dân vận là nhân dân (con người).

- Mục tiêu công tác dân vận là mục tiêu chung của cách mạng.

- Nội dung cơ bản của công tác dân vận là tổ chức lực lượng nhân dân, thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc để thực hiện mục tiêu chung.

- Cách làm dân vận là phải tiến hành trước hết từ cơ sở, nắm chắc và vận động nhân dân từ cơ sở.

2. Vì sao Đảng ta đặc biệt quan tâm đến công tác dân vận

a) Xuất phát từ nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: Cách mạng là sự nghiệp của nhân dân, gắn bó máu thịt với nhân dân đã trở thành một truyền thống tốt đẹp và là nguồn sức mạnh của Đảng ta từ ngày thành lập đến nay. Đảng ta đã có nhiều thành công trong công tác dân vận, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp giải phóng dân tộc cũng như trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Ngày nay, trong bối cảnh mới, công tác dân vận xuất hiện nhiều vấn đề mới. Cần phát huy những kinh nghiệm đã có, cùng với tổng kết từ thực tiễn tìm tòi những giải pháp phù hợp của công tác dân vận trong thời kì mới.

b) Đảng ta luôn xác định: Dân vận và công tác dân vận là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với toàn bộ sự nghiệp cách mạng nước ta; là điều kiện quan trọng bảo đảm cho sự lãnh đạo của Đảng và củng cố, tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta trong điều kiện hội nhập với thế giới, đòi hỏi phải phát huy cao độ sức mạnh của toàn dân tộc, kết hợp với sức mạnh của thời đại đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu, vượt qua khó khăn, thử thách để đi lên. Do vậy, ngay từ Đại hội V Đảng ta đã xác định: Trong cách mạng xã hội chủ nghĩa *"... tầm quan trọng của công tác vận động quần chúng chẳng những giảm bớt mà còn tăng thêm"*.

c) Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, đã chỉ rõ: Tình hình đất nước và bối cảnh quốc tế với những thuận lợi và cơ hội to lớn cùng những khó khăn và thách thức gay gắt trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ trong thời kỳ chiến lược tới. Vì vậy, nhân dân ta phải nắm bắt cơ hội, vượt qua thách thức. Đây là vấn đề có ý nghĩa sống còn đối với sự nghiệp cách mạng hiện nay của nhân dân ta. Tăng cường công tác dân vận, phát huy nội lực của nhân dân ta nhằm giải quyết vấn đề to lớn này.

Cần nhận rõ bối cảnh và vị trí mới của công tác dân vận:

- Sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kì mới yêu cầu phải phát huy cao độ sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc thực

hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, đòi hỏi chúng ta phải thực hiện tốt công tác dân vận trong thời kỳ mới.

- Trình độ mọi mặt của nhân dân ngày càng được nâng cao; nền kinh tế thị trường và sự hội nhập quốc tế ngày càng mở rộng và đa dạng hóa cũng đặt ra nhiều thuận lợi và những khó khăn mới cho công tác dân vận.

- Một bộ phận cán bộ, đảng viên nhất là những cán bộ có chức, có quyền thiếu gương mẫu, thoái hoá, biến chất, tham ô, tham nhũng, quan liêu, xa dân đang làm sói mòn, suy giảm lòng tin của nhân dân, ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả công tác vận động, tập hợp quần chúng.

- Các thế lực thù địch tiếp tục thực hiện âm mưu "diễn biến hòa bình", lợi dụng chiêu bài "dân chủ", "nhân quyền", dân tộc, tôn giáo hòng làm "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ Đảng, nội bộ nhân dân, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân, mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Những âm mưu, thủ đoạn này có thực hiện được hay không lại tùy thuộc rất nhiều vào mối quan hệ giữa Đảng - chính quyền và nhân dân có được củng cố và tăng cường hay không. Tăng cường công tác dân vận lúc này là tăng cường nhân tố đảm bảo thắng lợi bền vững của sự nghiệp cách mạng, vấn đề sống còn đối với Đảng và Nhà nước ta.

(Trích "Tập bài giảng về công tác dân vận ở cơ sở". Nxb. Chính trị quốc gia - sự thật, Hà Nội - 2014, tr8 - tr11)

LÀM TỐT CÔNG TÁC DÂN VẬN... *(Tiếp theo trang 7)*

nghị quyết về công tác dân vận trong thời kỳ mới. Tăng cường triển khai, đôn đốc, khảo sát, kiểm tra, việc thực hiện các nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy và cấp ủy địa phương về công tác dân vận, công tác tôn giáo và thực hiện QCDC ở cơ sở. Tham mưu và giúp cấp ủy đánh giá kết quả 05 năm thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Hưng Yên ban hành kèm theo Quyết định 1115-QĐ/TU, ngày 09/9/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Bốn là, triển khai và tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 85 năm Ngày Truyền thống công tác dân vận của Đảng (15/10/1930 - 15/10/2015) thiết thực, hiệu quả; tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khoá XI) về "Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới"; triển khai thực hiện có hiệu quả "Quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội", "Quy định về việc MTTQ Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền".

Năm là, tham mưu giúp cấp ủy chỉ đạo sơ kết, tổng kết việc thực hiện công tác dân vận; công tác tôn giáo và thực hiện QCDC ở cơ sở; tổng kết 5 năm thực hiện Đề án số 01-ĐA/TU, ngày 05/5/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về "Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện QCDC ở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2011 - 2015".

MỘT SỐ KẾT QUẢ SAU 4 NĂM THỰC HIỆN ĐỀ ÁN SỐ 01 - ĐA/TU VỀ "NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN"

Nguyễn Tuấn Hạnh
TUV, Phó trưởng Ban TT Ban Dân vận Tỉnh ủy

Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2010 - 2015, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên đã ban hành 6 chương trình và 8 đề án. Ban Dân vận Tỉnh ủy đã chủ động tham mưu đề xuất và được Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao nhiệm vụ tham mưu tổ chức thực hiện Đề án số 01, đề án được Ban Thường vụ Tỉnh ủy quan tâm ban hành ngay từ đầu nhiệm kỳ và là đề án sớm nhất trong hệ thống dân vận cấp tỉnh trên toàn quốc. Nhận thức tầm quan trọng của đề án, Ban Dân vận Tỉnh ủy đã tích cực, chủ động tổ chức triển khai có hiệu quả từng nội dung chính của đề án trong hệ thống chính trị tỉnh Hưng Yên.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các ban, sở, ngành có liên quan, MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh, các huyện, thành ủy xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai thực hiện Đề án số 01. Ban Dân vận Tỉnh ủy phối hợp với các ban, sở, ngành triển khai các nội dung cụ thể trong Đề án 01. Đồng thời, đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về thực hiện QCDC ở xã, phường, thị trấn gắn với thực hiện các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, nhiệm vụ công tác của ngành; Ban Dân vận các huyện ủy, thành ủy đã tích cực tham mưu với Ban Thường vụ huyện ủy, thành ủy triển khai thực hiện, chỉ đạo cơ sở làm điểm để thực hiện các nội dung trong Đề án số 01.

Sau 4 năm thực hiện Đề án số 01 hầu hết các đơn vị đã xây dựng được quy chế phối hợp hoạt động, duy trì hiệu quả việc thực hiện, góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện QCDC ở xã, phường, thị trấn; rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của BCĐ xã, phường, thị trấn về thực hiện QCDC ở cơ sở; ban hành bộ mẫu Quyết định kiện toàn BCĐ xã và quy chế làm việc của BCĐ xã về thực hiện QCDC ở cơ sở. Đến nay, 161/161 xã, phường, thị trấn đã thành lập BCĐ, xây dựng quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cho thành viên BCĐ; hình thành bộ mẫu đánh giá việc thực hiện QCDC ở cơ sở, xây dựng thành tiêu chí cụ thể khi xét thi đua tổ chức Đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể ở cơ sở.

Ban Dân vận Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị đánh giá một số nhiệm vụ thực hiện Đề án số 01 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. *Ảnh: Trọng Tấn*

Một trong những tiêu chí góp phần xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở đạt vững mạnh đó là đánh giá chất lượng trưởng thôn chưa là đảng viên, phối hợp với Ban Dân vận các huyện, thành ủy khảo sát đánh giá chất lượng trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố chưa là đảng viên tại 94 xã, phường, thị trấn có trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố chưa là đảng viên. Tính đến tháng 5 năm 2014, trên địa bàn toàn tỉnh có 229 trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố chưa là đảng viên/851 thôn của tỉnh (chiếm 26,9%). Từ thực trạng số trưởng thôn chưa là đảng viên, Ban Dân vận Tỉnh ủy đã tích cực triển khai thành lập điểm Tổ dân vận ở thôn, khu phố, đã ban hành Hướng dẫn việc thành lập và

hoạt động của Tổ dân vận ở thôn, khu phố. Đến nay, toàn tỉnh đã thành lập được 225 Tổ dân vận ở 10/10 huyện, thành phố với 2.059 thành viên tham gia. Các Tổ dân vận thôn đã xây dựng quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong tổ, đồng thời làm rõ chức năng, nhiệm vụ của Tổ dân vận là tham mưu giúp chi bộ đảng cụ thể hoá chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận cho phù hợp với thôn. Qua khảo sát các năm từ 2011 đến năm 2014, Ban Dân vận Tỉnh ủy đã báo cáo với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy về thực trạng thôn có nhiều chi bộ, đến tháng 6 năm 2014 Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 92 - KH/TU ngày 13/6/2014 giao các ngành chức năng tham mưu thực hiện thí điểm thành lập Đảng bộ bộ phận tại thôn có nhiều chi bộ, đông đảng viên do đồng chí đảng ủy viên cấp xã làm Bí thư Đảng bộ bộ phận.

Bên cạnh đó, Ban Dân vận Tỉnh ủy thường xuyên định hướng nội dung tuyên truyền về thực hiện QCDC ở xã, phường, thị trấn: từ năm 2011 - 2014, tổ chức được 105 lớp cho 15.432 lượt cán bộ các cấp về QCDC; xuất bản 39.100 ấn phẩm tuyên truyền về QCDC; phối hợp với Trường Chính trị Nguyễn Văn Linh xây dựng đề cương bài giảng "Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện QCDC ở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2011 - 2015" để thống nhất áp dụng trong việc giảng dạy, tập huấn về QCDC ở cơ sở trong hệ thống các trung tâm bồi dưỡng chính trị toàn tỉnh và Trường Chính trị Nguyễn Văn Linh; phối hợp với Báo Hưng Yên, Đài PT - TH Hưng Yên xây dựng chuyên mục "QCDC ở xã, phường, thị trấn" đến năm 2015, đến nay đã phát hành được 14 số trên Báo Hưng Yên và 45 số trên Đài PT - TH Hưng Yên. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tuyên truyền công tác bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới; thi viết cán bộ dân vận với công tác bảo vệ môi trường nông thôn Hưng Yên, cuộc thi đã nhận được 2.802 bài dự thi; 02 Hội thi "Cán bộ dân vận với công tác bảo vệ môi trường tỉnh Hưng Yên" năm 2013, 2014 theo hình thức thi sân khấu hóa; tổ chức 05 hội nghị tuyên truyền công tác bảo vệ môi trường và trao tặng 310 thùng xử lý rác thải, lắp hố rác cho các hộ gia đình tại khối dân vận xã và các tổ dân vận thôn trên địa bàn các huyện. Ủy ban MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh tập huấn nghiệp vụ cho 5.270 cán bộ MTTQ, đoàn thể ở cơ sở và tuyên truyền trên Website, bản tin của các hội, đoàn thể. UBND các huyện, thành phố tích cực chỉ đạo Đài truyền thanh tiếp sóng "Chuyên mục QCDC ở xã, phường, thị trấn", đồng thời tuyên truyền các chủ trương nghị quyết của địa phương về phát triển kinh tế - xã hội, các gương điển hình thực hiện tốt QCDC ở cơ sở. Đảng ủy các xã, phường, thị trấn đã chỉ đạo chi bộ thôn, khu phố gắn nội dung thực hiện QCDC ở xã, phường, thị trấn vào sinh hoạt chi bộ. Niêm yết công khai các thủ tục hành chính và các khoản thu phí, lệ phí, tại trụ sở UBND xã và nhà văn hóa thôn. Tiêu biểu là BCĐ huyện Khoái Châu trang bị cho 111 thôn, khu phố bảng niêm yết 11 nội dung quy định chính quyền phải công khai cho nhân dân được biết theo Điều 5 Pháp lệnh số 34/2007; nội dung dân bàn, dân quyết định; dân bàn, biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định; BCĐ huyện Văn Lâm in nội dung Điều 5 của Pháp lệnh số 34/2007 phát cho các xã, trị trấn niêm yết tại trụ sở làm việc của xã và nhà văn hoá thôn để nhân dân biết.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - cơ quan Thường trực BCĐ phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tỉnh đã ban hành Hướng dẫn về việc hướng dẫn đưa một số nội dung về nếp sống văn hóa, gia đình và bình đẳng giới vào hương ước, quy ước tại cộng đồng cho phù hợp với Pháp lệnh số 34/2007. Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch về điều tra khảo sát tình hình pháp luật trong lĩnh vực xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước; ban hành báo cáo tổng hợp kết quả điều tra, khảo sát về tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh

vực xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Ban Dân vận Tỉnh ủy phối hợp với Ban Dân vận các huyện, thành ủy khảo sát những nội dung niêm yết công khai để nhân dân biết trong quá trình tham gia, thực hiện xây dựng nông thôn mới, vận dụng Điều 5 Pháp lệnh số 34/2007 tại 145 xã thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh. Tính riêng 9 tháng đầu năm 2014, nhân dân trong toàn tỉnh đã hiến đất thổ cư và góp đất nông nghiệp với tổng diện tích trên 1,3 triệu m^2, đóng góp khoảng 34,4 tỷ đồng và hơn 51 nghìn ngày công lao động để xây dựng nông thôn mới. Đến hết năm 2014, bình quân toàn tỉnh đạt được 13 tiêu chí nông thôn mới/xã, trong đó công nhận 20 xã đạt tiêu chí nông thôn mới. Bên cạnh đó, phát huy dân chủ còn được gắn với tiếp tục đẩy mạnh việc "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư" và phong trào thi đua "Dân vận khéo" trong tham gia xây dựng nông thôn mới được nhân dân đồng tình hưởng ứng, ngày càng phát huy hiệu quả.

Ban thanh tra nhân dân các xã, phường, thị trấn được kiện toàn, 160/161 Ban thanh tra nhân dân và dần đi vào hoạt động có nề nếp. Năm 2014, thanh tra nhân dân đã phát hiện được 117 vụ việc; kiến nghị chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết 92 vụ việc, đã có 83 vụ việc được các cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý; thu hồi về cho Nhà nước 706 m^2 đất và 41.150.000 đồng. Vai trò hiệu quả hoạt động của các tổ hòa giải, tổ an ninh nhân dân, tổ tự quản ở cơ sở được phát huy.

Công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo từ năm 2011 đến năm 2014, đã tiến hành 03 cuộc kiểm tra việc thực hiện QCDC tại 32 đơn vị trong các loại hình cơ sở; bên cạnh đó chú trọng, biểu dương khen thưởng các tập thể, cá nhân thực hiện QCDC ở cơ sở.

Ủy ban MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác chuyên môn của ngành gắn với thực hiện QCDC ở cơ sở. Ban Thường vụ, BCĐ các huyện, thành ủy đã tổ chức 124 cuộc kiểm tra, giám sát tại 288 đơn vị. Nhìn chung các đơn vị cơ bản thực hiện tốt các quy định về thực hiện QCDC ở xã, phường, thị trấn, đồng thời xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Đề án số 01.

Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện Đề án số 01 - ĐA/TU vẫn còn những hạn chế như: Ở một số địa phương, cơ sở công tác tuyên truyền việc thực hiện Pháp lệnh số 34/2007; Đề án số 01 chưa thường xuyên, chưa sâu rộng, còn lồng ghép nhiều nội dung, thiếu chiều sâu; công tác tham mưu giúp cấp ủy chỉ đạo thực hiện Đề án số 01 của một số Ban Dân vận huyện và khối dân vận ở xã, phường, thị trấn còn chưa thường xuyên. Một số Ban thanh tra nhân dân hoạt động hiệu quả thấp. Việc thông báo công khai những nội dung theo quy định còn hạn chế, hình thức; ở một số huyện công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện QCDC ở xã, phường, thị trấn; Đề án số 01 còn chưa thường xuyên. Chế độ thông tin, báo cáo chưa kịp thời.

Thời gian tới để tiếp tục thực hiện có hiệu Đề án số 01 cần đẩy mạnh việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền về thực hiện QCDC ở xã, phường, thị trấn.

Nâng cao hiệu quả việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khoá XI) về "tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới"; Quyết định 217 - QĐ/TW; Quyết định số 218 - QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (Khóa XI).

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, công tác tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ việc thực hiện QCDC ở xã, phường, thị trấn; đồng thời biểu dương khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích thực hiện tốt QCDC ở xã, phường, thị trấn; sơ kết, tổng kết việc thực hiện QCDC ở cơ sở.

NGHỊ ĐỊNH SỐ 04/2015/NĐ-CP NGÀY 09/01/2015 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC VÀ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

Ngày 09/01/2015 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 04/2015/NĐ - CP về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, Thông tin Dân vận Hưng Yên đăng toàn văn Nghị định như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Nghị định này quy định thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị) bao gồm: dân chủ trong nội bộ cơ quan, đơn vị; dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, tổ chức có liên quan:

a) Dân chủ trong nội bộ cơ quan, đơn vị bao gồm: trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện dân chủ trong hoạt động nội bộ của cơ quan, đơn vị; những việc phải công khai để cán bộ, công chức, viên chức biết; những việc cán bộ, công chức, viên chức tham gia ý kiến, người đứng đầu cơ quan quyết định; những việc cán bộ, công chức, viên chức giám sát, kiểm tra;

b) Dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan tổ chức có liên quan bao gồm: trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan đơn vị và của cán bộ, công chức, viên chức trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, tổ chức có liên quan; quan hệ giữa người đứng đầu cơ quan, đơn vị với cơ quan cấp trên và với cơ quan cấp dưới.

2. Nghị định này áp dụng đối với cán bộ, công chức quy định tại Điều 4 Luật Cán bộ, công chức làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước từ Trung ương đến cấp huyện; viên chức theo quy định tại Điều 2 Luật Viên chức làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp, có trong danh sách trả lương và là đoàn viên công đoàn của cơ quan, đơn vị.

Cán bộ, công chức cấp xã thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan theo quy định tại Nghị định này và các quy định tại Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

Điều 2. Mục đích thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị

1. Phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

2. Góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là công bộc của nhân dân, có đủ phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển và đổi mới của đất nước.

3. Phòng ngừa, ngăn chặn và chống các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân.

Điều 3. Yêu cầu của việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị

1. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức Đảng ở cơ quan, đơn vị; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy vai trò của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và của các tổ chức đoàn thể quần chúng của cơ quan, đơn vị.

2. Dân chủ trong khuôn khổ của Hiến pháp và pháp luật; kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức và quyền làm chủ của nhân dân, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

Chương II
DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Mục 1: TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, ĐƠN VỊ VÀ CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Điều 4. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị

1. Thực hiện dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động của cơ quan, đơn vị; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức.

2. Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ, hàng tháng, hàng quý và 6 tháng để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của cơ quan, đơn vị. Cuối năm, người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải tổ chức đánh giá tổng kết hoạt động của cơ quan, đơn vị tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức quy định tại Điều 5 Nghị định này.

3. Tổ chức đánh giá định kỳ hàng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 45 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức và Điều 37 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

4. Lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của cán bộ, công chức, viên chức. Khi cán bộ, công chức, viên chức đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể thì bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi.

5. Thông báo công khai để cán bộ, công chức, viên chức biết những việc được quy định tại Điều 7 Nghị định này.

6. Ban hành quy chế quản lý trang thiết bị làm việc trong cơ quan, đơn vị bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm; sử dụng tiết kiệm kinh phí được cấp; thực hiện các quy định về công khai tài chính. Việc mua sắm thiết bị, phương tiện và các tài sản của cơ quan, đơn vị phải thực hiện theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng; xử lý và tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng; nếu thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

8. Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong cơ quan, đơn vị quy định tại Điều 7, Điều 9 của Nghị định này, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật.

9. Xem xét, giải quyết kịp thời theo quy định của pháp luật các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cán bộ, công chức, viên chức và kiến nghị của Ban TTND của cơ quan, đơn vị; kịp thời báo cáo với cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình.

10. Kịp thời xử lý người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị và người có hành vi trả thù, trù dập cán bộ, công chức, viên chức khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức

1. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp với Công đoàn cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị mỗi năm một lần vào cuối năm. Khi có một phần ba cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị hoặc Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan, đơn vị yêu cầu hoặc người đứng đầu cơ quan, đơn vị thấy cần thiết thì triệu tập hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, của cơ quan, đơn vị bất thường. Thành phần dự hội nghị bao gồm toàn thể hoặc đại biểu cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị.

2. Nội dung của hội nghị, gồm:

a) Kiểm điểm việc thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức trước đó và những quy định về

thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; đánh giá, tổng kết và kiểm điểm trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện kế hoạch công tác hàng năm; thảo luận, bàn biện pháp thực hiện kế hoạch công tác năm tới của cơ quan, đơn vị;

b) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị lắng nghe ý kiến đóng góp, phê bình của cán bộ, công chức, viên chức; giải đáp những thắc mắc, kiến nghị của cán bộ, công chức, viên chức;

c) Thông qua Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị; phát động phong trào thi đua và ký kết giao ước thi đua giữa người đứng đầu cơ quan, đơn vị với tổ chức công đoàn;

d) Bàn các biện pháp cải tiến điều kiện làm việc, nâng cao đời sống của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị;

đ) Ban TTND của cơ quan, đơn vị báo cáo công tác; bầu Ban TTND theo quy định của pháp luật;

e) Khen thưởng cá nhân, tập thể của cơ quan, đơn vị có thành tích trong công tác.

Điều 6. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức, văn hóa giao tiếp, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp và những việc không được làm theo quy định của pháp luật.

2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người phụ trách trực tiếp và trước người đứng đầu trong cơ quan, đơn vị về việc thi hành nhiệm vụ của mình. Trong khi thi hành công vụ, cán bộ, công chức được trình bày ý kiến, đề xuất việc giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của mình khác với ý kiến của người phụ trách trực tiếp, nhưng vẫn phải chấp hành sự chỉ đạo và hướng dẫn của người phụ trách trực tiếp, đồng thời có quyền bảo lưu ý kiến và báo cáo lên cấp có thẩm quyền. Đối với viên chức được quyền từ chối thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ trái với quy định của pháp luật, được quyết định vấn đề mang tính chuyên môn gắn với công việc hoặc nhiệm vụ được giao.

3. Thực hiện phê bình và tự phê bình nghiêm túc, phát huy ưu điểm, có giải pháp sửa chữa khuyết điểm; thẳng thắn đóng góp ý kiến để xây dựng nội bộ cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh.

4. Đóng góp ý kiến vào việc xây dựng các văn bản, đề án của cơ quan, đơn vị khi được yêu cầu.

5. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của cơ quan, đơn vị.

Mục 2: NHỮNG VIỆC PHẢI CÔNG KHAI ĐỂ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC BIẾT

Điều 7. Những việc phải công khai

1. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị.

2. Kế hoạch công tác hàng năm, hàng quý, hàng tháng của cơ quan, đơn vị.

3. Kinh phí hoạt động hàng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hàng năm của cơ quan, đơn vị; tài sản, trang thiết bị của cơ quan, đơn vị; kết quả kiểm toán.

4. Tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc của viên chức; đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại công chức, viên chức; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức; các đề án, dự án và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, đơn vị.

5. Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong cơ quan, đơn vị đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật.

6. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ cơ quan, đơn vị.

7. Các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.

8. Kết quả tiếp thu ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức về những vấn đề thuộc thẩm

quyền quyết định của người đứng đầu cơ quan, đơn vị đưa ra lấy ý kiến cán bộ, công chức, viên chức quy định tại Điều 9 của Nghị định này.

9. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị.

Điều 8. Hình thức và thời gian công khai

1. Hình thức công khai

Căn cứ vào đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung phải công khai, các cơ quan, đơn vị áp dụng một, một số hoặc tất cả các hình thức công khai sau đây:

a) Niêm yết tại cơ quan, đơn vị;

b) Thông báo tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị;

c) Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể cán bộ, công chức, viên chức;

d) Thông báo cho người phụ trách các bộ phận của cơ quan, đơn vị và yêu cầu họ thông báo đến cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các bộ phận đó;

đ) Thông báo bằng văn bản đến cấp ủy trực tiếp, Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan, đơn vị;

e) Đăng trên trang thông tin nội bộ của cơ quan, đơn vị.

2. Thời hạn công khai chậm nhất là 03 ngày làm việc, trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày kể từ ngày văn bản được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan, đơn vị cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật. Đối với văn bản niêm yết tại trụ sở của cơ quan, đơn vị thì phải thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

Mục 3: NHỮNG VIỆC CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC THAM GIA Ý KIẾN, NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, ĐƠN VỊ QUYẾT ĐỊNH

Điều 9. Những việc cán bộ, công chức, viên chức tham gia ý kiến

1. Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị.

2. Kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị.

3. Tổ chức phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị.

4. Báo cáo sơ kết, tổng kết của cơ quan, đơn vị.

5. Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân.

6. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; bầu cử, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

7. Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức.

8. Các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.

Điều 10. Hình thức tham gia ý kiến

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung tham gia ý kiến, các cơ quan, đơn vị áp dụng một trong ba hình thức tham gia ý kiến sau đây:

1. Cán bộ, công chức, viên chức tham gia ý kiến trực tiếp hoặc tham gia ý kiến thông qua người đại diện với người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

2. Thông qua hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị.

3. Phát phiếu hỏi ý kiến trực tiếp, gửi dự thảo văn bản để cán bộ, công chức, viên chức tham gia ý kiến.

Mục 4: NHỮNG VIỆC CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC GIÁM SÁT, KIỂM TRA

Điều 11. Những việc cán bộ, công chức, viên chức giám sát, kiểm tra

1. Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị.

2. Sử dụng kinh phí hoạt động, chấp hành chính sách, chế độ quản lý và sử dụng tài sản của cơ quan, đơn vị.

3. Thực hiện các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.

4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của cán bộ,

công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị.

5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ cơ quan, đơn vị.

Điều 12. Hình thức giám sát, kiểm tra

Cơ quan, đơn vị tổ chức để cán bộ, công chức, viên chức giám sát, kiểm tra thông qua ba hình thức giám sát, kiểm tra sau đây:

1. Thông qua hoạt động của Ban TTND của cơ quan, đơn vị.

2. Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của cơ quan, đơn vị.

3. Thông qua hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị.

Chương III
DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ VÀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC VỚI CÔNG DÂN, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

Điều 13. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị

1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại trụ sở làm việc và đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị để công dân, cơ quan, tổ chức (sau đây gọi chung là công dân, tổ chức) biết các nội dung sau:

a) Bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết công việc có liên quan;

b) Thủ tục hành chính giải quyết công việc;

c) Mẫu đơn từ, hồ sơ cho từng loại công việc;

d) Phí, lệ phí theo quy định;

đ) Thời gian giải quyết từng loại công việc.

2. Chỉ đạo và kiểm tra cán bộ, công chức, viên chức trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức; kịp thời có những biện pháp xử lý thích hợp theo quy định của pháp luật đối với những cán bộ, công chức, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Chỉ đạo việc bố trí nơi tiếp dân, thực hiện việc tiếp dân và tổ chức hòm thư góp ý; chỉ đạo người phụ trách công tác hành chính của cơ quan, đơn vị cùng đại diện Ban TTND của cơ quan, đơn vị hàng tuần mở hòm thư góp ý, nghiên cứu và đề xuất giải quyết các ý kiến góp ý được gửi đến, báo cáo người đứng đầu cơ quan, đơn vị để đề ra những biện pháp hợp lý nhằm tiếp thu và giải quyết các ý kiến góp ý.

4. Thông báo để công dân, tổ chức của địa phương biết và tham gia đóng góp ý kiến đối với những chương trình, dự án do cơ quan, đơn vị xây dựng hoặc tổ chức thực hiện có liên quan đến sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đó.

5. Cử người có trách nhiệm gặp và giải quyết công việc có liên quan khi công dân, tổ chức có yêu cầu theo quy định của pháp luật; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của công dân, tổ chức phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời.

Điều 14. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức

1. Chỉ được tiếp nhận tài liệu và giải quyết công việc của công dân, tổ chức tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị; bảo vệ bí mật Nhà nước, bí mật công tác và bí mật thông tin về người tố cáo theo quy định của pháp luật.

2. Khi công dân, tổ chức có yêu cầu, cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền. Những việc không thuộc thẩm quyền giải quyết, cán bộ, công chức, viên chức phải thông báo để công dân, tổ chức biết và hướng dẫn công dân, tổ chức đến nơi có thẩm quyền giải quyết. Cán bộ, công chức, viên chức không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Công việc của công dân, tổ chức phải được cán bộ, công chức, viên chức nghiên cứu xử lý và kịp thời giải quyết theo đúng quy định của pháp luật và nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.

4. Những công việc đã có thời hạn giải quyết theo quy định thì cán bộ, công chức, viên chức phải chấp hành đúng thời hạn đó. Trường hợp phức tạp đòi hỏi phải có thời gian

để nghiên cứu giải quyết thì cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm báo cáo người phụ trách trực tiếp và kịp thời thông báo cho công dân, tổ chức biết.

Điều 15. Quan hệ giữa người đứng đầu cơ quan, đơn vị với cơ quan, đơn vị cấp trên

1. Chấp hành quyết định của cấp trên. Khi có căn cứ cho rằng quyết định đó là trái pháp luật thì phải kịp thời báo cáo bằng văn bản với người ra quyết định; trường hợp người ra quyết định vẫn quyết định việc thi hành thì người thi hành phải chấp hành nhưng không chịu trách nhiệm về hậu quả của việc thi hành, đồng thời báo cáo cấp trên trực tiếp của người ra quyết định. Người ra quyết định phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình.

2. Phản ánh những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình; kiến nghị cơ quan, đơn vị cấp trên những vấn đề không phù hợp, cần sửa đổi, bổ sung trong các chế độ, chính sách, các quy định của pháp luật và trong chỉ đạo, điều hành của cơ quan, đơn vị cấp trên.

3. Tham gia đóng góp ý kiến, phê bình đối với hoạt động của cơ quan, đơn vị cấp trên; có trách nhiệm nghiên cứu, tham gia ý kiến vào các dự thảo về chế độ, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, đơn vị cấp trên yêu cầu.

4. Báo cáo cơ quan, đơn vị cấp trên tình hình công tác của cơ quan, đơn vị mình theo quy định; đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền giải quyết thì phải kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của cơ quan, đơn vị cấp trên. Nội dung báo cáo lên cơ quan, đơn vị cấp trên phải khách quan, trung thực.

Điều 16. Quan hệ giữa người đứng đầu cơ quan, đơn vị với cơ quan, đơn vị cấp dưới

1. Thông báo cho cơ quan, đơn vị cấp dưới những chủ trương, chính sách của Đảng và các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động và phạm vi trách nhiệm của cơ quan, đơn vị cấp dưới; chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra hoạt động của cơ quan, đơn vị cấp dưới và chịu trách nhiệm về những hành vi vi phạm pháp luật của cơ quan, đơn vị cấp dưới nếu những hành vi vi phạm này có nguyên nhân từ sự chỉ đạo, hướng dẫn của mình.

2. Nghiên cứu, kịp thời giải quyết các kiến nghị của cơ quan, đơn vị cấp dưới; định kỳ làm việc với người đứng đầu cơ quan, đơn vị cấp dưới. Khi người đứng đầu cơ quan, đơn vị cấp dưới đăng ký làm việc thì phải trả lời cụ thể việc tiếp và làm việc.

3. Khi cần thiết, phải cử cán bộ, công chức, viên chức đến cơ quan, đơn vị cấp dưới để trao đổi, nghiên cứu, giải quyết những vấn đề cụ thể của cơ quan, đơn vị cấp dưới; phải xử lý nghiêm khắc những cán bộ, công chức, viên chức báo cáo, phản ánh sai sự thật, không trung thực.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 02 năm 2015.

2. Nghị định này thay thế Nghị định số 71/1998/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 1998 của Chính phủ về ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan.

Điều 18. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG
(Đã ký)
Nguyễn Tấn Dũng

HƯỚNG DẪN SỐ 19 - HD/BDVTU NGÀY 17/10/2014 CỦA BAN DÂN VẬN TỈNH ỦY VỀ CÔNG TÁC DÂN VẬN TRONG TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐẢNG CÁC CẤP TIẾN TỚI ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ XVIII

II. NỘI DUNG CÔNG TÁC DÂN VẬN THAM GIA VÀO QUÁ TRÌNH TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CÁC CẤP

1. Tổ chức quán triệt Chỉ thị số 36 - CT/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 108 - KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và tuyên truyền trong nhân dân, để nâng cao nhận thức, trách nhiệm đối với việc tham gia quá trình chuẩn bị, góp phần vào thành công của đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII; phối hợp với ban tuyên giáo cùng cấp tổ chức các hội nghị lấy ý kiến đóng góp của đại biểu nhân dân vào văn kiện đại hội theo hướng dẫn của Trung ương; đồng thời làm tốt công tác tuyên truyền trong nhân dân về các nội dung liên quan đến Đại hội.

2. Ban Dân vận các cấp phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp chủ động và kịp thời nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của quần chúng trong quá trình tiến hành đại hội đảng bộ các cấp để phản ánh với Đảng; tham mưu đề xuất biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời cho cấp ủy, chính quyền chăm lo tốt hơn đời sống của nhân dân, giải quyết những nguyện vọng chính đáng và những vấn đề bức xúc trong nhân dân, nhằm tăng cường lòng tin và sự đồng thuận trong nhân dân đối với Đảng.

3. Đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn, dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, động viên và phát huy cao độ quyền làm chủ và trí tuệ của các tầng lớp nhân dân tham gia đóng góp ý kiến vào văn kiện đại hội từ cấp cơ sở đến cấp toàn quốc; đóng góp ý kiến cho cán bộ, đảng viên, nhất là những người ứng cử vào cấp ủy; giám sát cán bộ, đảng viên, chống hiện tượng tiêu cực trong công tác cán bộ.

4. Tổ chức và đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước tạo không khí sôi nổi trong toàn Đảng, toàn dân, coi trọng việc lãnh đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ sở, thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2011 - 2015) và lập thành tích chào mừng đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII.

5. Phối hợp tham mưu cho cấp ủy về nhân sự của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia cấp ủy cùng cấp.

6. Có kế hoạch tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện nghị quyết của đại hội, để nghị quyết nhanh chóng đi vào cuộc sống.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Dân vận Tỉnh ủy hướng dẫn việc thực hiện Kế hoạch số 108 - KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong hệ thống dân vận, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh; đẩy mạnh việc thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và chuẩn bị xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII về công tác dân vận; tham mưu với Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nhân sự của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; phối hợp theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch số 108 - KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong hệ thống dân vận.

2. Khối Dân vận; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh chỉ đạo các cấp trong hệ thống tổ chức quán triệt Kế hoạch số 108 - KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và hướng dẫn này tới đoàn viên, hội viên; có kế hoạch phát động và đẩy mạnh các phong trào hành động cách mạng trong các tầng lớp nhân dân; tổ chức cho đoàn viên, hội viên và nhân dân đóng góp ý kiến vào văn kiện đại hội đảng bộ các cấp và Đại

(Xem tiếp trang 21)

MỘT SỐ KINH NGHIỆM THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ CỦA SỞ GTVT HƯNG YÊN

Nguyễn Ngọc Sơn
Giám đốc Sở GTVT Hưng Yên

Sở Giao thông vận tải Hưng Yên là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực GTVT trên địa bàn tỉnh. Đảng bộ của Sở có 11 chi bộ trực thuộc. Cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở gồm: 7 phòng chuyên môn thuộc cơ quan Sở và 08 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh và Bộ Giao thông vận tải; sự phối hợp, giúp đỡ của các cấp ủy đảng, chính quyền và các Sở, ban, ngành của tỉnh; đặc biệt, là sự đoàn kết thống nhất của toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong toàn ngành, những năm qua Sở GTVT luôn hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch được giao; mạng lưới giao thông trên địa bàn tỉnh dần được hoàn thiện, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Để có kết quả đạt được như trên, phần lớn là có sự triển khai khá tốt việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của đơn vị. Chính vì vậy, Đảng ủy, Lãnh đạo Sở luôn xác định, sự cần thiết phải thực hiện tốt quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan và được thường xuyên quan tâm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành.

Trong triển khai, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, việc đầu tiên cần phải làm là: tuyên truyền phổ biến và quán triệt các văn bản quy định của cấp trên như: Chỉ thị số 30 - CT/TW ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị khóa VIII về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở; Nghị định số 71/1998/NĐ - CP ngày 08/9/1998 của Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan; Chỉ thị số 18/2000/CT-TTg ngày 21/9/2000 của Thủ tướng Chính phủ "Về tăng cường công tác dân vận" đến toàn thể cán bộ đảng viên, công chức, viên chức và người lao động của ngành nắm rõ, để từ đó xác định rõ trách nhiệm, quyền lợi của mình trong việc tham gia xây dựng cơ quan, đơn vị. Mặt khác, làm tốt công tác tuyên truyền sẽ tạo không khí dân chủ, cởi mở, đoàn kết, củng cố niềm tin của mọi người vào sự nghiệp đổi mới đất nước do Đảng và Nhà nước lãnh đạo, góp phần tích cực nâng cao hiệu quả công tác chuyên môn, công tác xây dựng tổ chức đảng và chính quyền.

Sở Giao thông vận tải tổ chức Hội nghị triển khai nhiệm vụ năm 2015. *Ảnh: Tư liệu*

Những năm qua, trong quá trình thực hiện quy chế dân chủ, Sở GTVT đã vận dụng những quy định của Đảng và Nhà nước vào tình hình thực tiễn, phù hợp với đặc điểm hoạt động của đơn vị; trong đó, chú trọng đến việc ban hành các nội quy, quy chế để cán bộ, công chức, viên chức thực hiện như: Quy chế thực hiện dân chủ trong cơ quan; quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản; quy chế làm việc; Nội quy cơ quan; quy chế một cửa; Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức trong ngành GTVT Hưng Yên; kế hoạch biên chế công chức và số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập…

Việc thực hiện QCDC tại các đơn vị trực thuộc Sở Giao thông vận tải đã đạt được hiệu quả thiết thực và tạo được chuyển biến mạnh mẽ trong việc thực hiện nhiệm vụ của ngành. Hệ thống lãnh đạo ở cơ sở được củng cố vững chắc, cán bộ công chức, viên chức, lao động phấn khởi, việc làm ổn định, đời sống được cải thiện. Sự kết hợp giữa chuyên môn với các tổ chức đoàn thể quần chúng ở cơ quan, đơn vị được duy trì và hoạt động có nề nếp; đơn thư khiếu nại, tố cáo được giải quyết kịp thời, đúng quy định nên những năm qua trong ngành không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Thực hiện các quy định của pháp luật về dân chủ ở cơ sở trong cơ quan; các nội dung công khai cho cán bộ, công chức được biết, được bàn và giám sát

hoạt động ở cơ quan. Các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến cơ quan, đơn vị, kế hoạch công tác, kinh phí hoạt động hàng năm của cơ quan, công tác thi đua, khen thưởng, nâng bậc, đề bạt cán bộ công chức, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị và những vấn đề liên quan đến chính sách, chế độ, quyền lợi, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức đều được phổ biến, quán triệt kịp thời thông qua các cuộc họp, hội nghị chuyên đề hoặc các chương trình, đề án để toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động biết và giám sát việc thực hiện, tham gia trao đổi ý kiến để xác định rõ trách nhiệm, đảm bảo đoàn kết, dân chủ, công khai.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức công đoàn tham gia hoạt động quản lý cơ quan, đơn vị trong thực hiện các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, xây dựng nội quy, quy chế hoạt động của cơ quan; mở rộng dân chủ trong các hoạt động của cơ quan, đơn vị thông qua hội nghị cán bộ công nhân viên chức hàng năm; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên công đoàn. Hàng năm, tổ chức Hội nghị cán bộ công chức; chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp có người lao động tổ chức hội nghị người lao động; rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế lấy ý kiến của cán bộ công chức, viên chức, người lao động.

Việc triển khai được tiến hành sâu rộng, dần dần đi vào nền nếp, chất lượng. Nội dung Quy chế dân chủ ở cơ sở đã tập trung vào các lĩnh vực liên quan hoạt động của các cơ quan, đơn vị trong ngành. Tính công khai, dân chủ ngày càng được thể hiện rõ, từ đó, huy động được sự đóng góp ý kiến tích cực của cán bộ, công chức, viên chức vào sự phát triển của ngành, tạo được mối quan hệ mật thiết, sự đồng thuận cao trong cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện các chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước.

HƯỚNG DẪN SỐ 19 - HD/BDVTU... *(Tiếp theo trang 19)*

hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

3. Ban dân vận các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy hướng dẫn và theo dõi, đôn đốc hệ thống dân vận của địa phương, đơn vị thực hiện tốt Kế hoạch số 108 - KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; chủ động phối hợp tham gia ý kiến về nhân sự của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp; tham mưu cho cấp ủy giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc trong nhân dân, nhất là ở cơ sở; tăng cường củng cố vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội trong quá trình diễn ra đại hội đảng bộ các cấp; đồng thời chuẩn bị chương trình hành động và có kế hoạch phối hợp tổ chức tuyên truyền nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đến quần chúng nhân dân.

4. Quá trình theo dõi thực hiện Kế hoạch số 108 - KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ở các cấp *(trọng tâm là việc theo dõi, nắm và tổng hợp tình hình tư tưởng, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân đối với đại hội đảng bộ các cấp để đề xuất biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời và tổng hợp ý kiến của nhân dân tham gia đóng góp vào các dự thảo văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên)*, Ban dân vận các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh định kỳ hằng quý có báo cáo gửi về Ban Dân vận Tỉnh ủy để tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII là đợt sinh hoạt chính trị quan trọng, sâu rộng và có ý nghĩa to lớn đối với toàn Đảng, toàn quân và toàn dân, đề nghị Ban dân vận các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tăng cường công tác dân vận theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 7 (khoá XI) về *"Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới"*; vận động các tầng lớp nhân dân đồng tâm, đồng thuận, đóng góp trí tuệ, sức lực để góp phần vào thành công đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

(trích Hướng dẫn số 19 - HD/BDVTU ngày 17/10/2014 của Ban Dân vận Tỉnh ủy về công tác dân vận trong tổ chức Đại hội Đảng các cấp)

PHƯƠNG PHÁP DÂN VẬN CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH QUA BÀI BÁO "DÂN VẬN"

Tác phẩm "Dân vận" của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ dẫn về nội dung, phương pháp dân vận vô cùng sâu sắc nhưng hết sức giản dị tỏ rõ phong cách của vị lãnh tụ thiên tài.

Về phương pháp dân vận: Đây là vấn đề được Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt ra với những yêu cầu hết sức nghiêm ngặt với cán bộ dân vận. Đó là: "phải óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm".

Óc nghĩ, được Hồ Chí Minh đặt ở vị trí hàng đầu. Điều này cho thấy Người đặc biệt chú ý đến tầm cao trí tuệ của người làm công tác dân vận. Hoạt động dân vận trước hết là sự hiểu biết về lý luận của chủ nghĩa Mác - Lê nin về đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; khả năng tuyên truyền, giáo dục, thuyết phục quần chúng; nắm bắt được tâm tư, tình cảm của quần chúng để kịp thời tham mưu cho Đảng những chủ trương, giải pháp đúng đắn, kịp thời để phát huy tích cực và ngăn chặn mặt tiêu cực phát sinh trong quần chúng. Cán bộ dân vận phải tham mưu, đề xuất cho Đảng, Nhà nước xây dựng ban hành được các chủ trương, đường lối, chính sách hợp lòng dân, đóng góp thiết thực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; phải có trình độ tổ chức phong trào cách mạng của quần chúng.

Mắt trông, là yêu cầu đặc biệt nghiêm ngặt đối với cán bộ dân vận. Cán bộ dân vận phải sát cơ sở, tuyệt đối không quan liêu, chỉ ngồi nghe điện thoại, nhận báo cáo rồi nhận định, phán xét. Theo Hồ Chí Minh, muốn vận động quần chúng, muốn tham mưu được cho Đảng và Nhà nước về công tác vận động quần chúng cho thiết thực, đạt hiệu quả cao thì điều đặc biệt quan trọng là phải mục thị được sự việc liên quan đến chức năng nhiệm vụ công tác dân vận.

Tai nghe, đây là một phương pháp khoa học của công tác dân vận. Theo Hồ Chí Minh, người làm công tác dân vận phải nắm bắt kịp thời các thông tin quần chúng, phải biết nghe dân nói, phải hiểu được nguyện vọng chính đáng của dân và biết loại trừ những thông tin nhiễu, thiếu chân thực, không khách quan, không đúng sự thật. Nghe được dân nói, nhưng không rơi vào tình trạng theo đuôi quần chúng mà phải biểu thị được thái độ vừa cầu thị vừa định hướng dẫn dắt được quần chúng.

Chân đi, là một đòi hỏi bức thiết luôn đặt ra đối với cán bộ dân vận. Đây cũng là một yếu tố chống căn bệnh quan liêu, hành chính nặng về làm việc theo kiểu giấy tờ của các cơ quan. Như chúng ta đã biết, sinh thời, dù bận trăm công nghìn việc nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn luôn dành thời gian đi cơ sở để khảo sát tình hình thực tế, lắng nghe ý kiến của dân và trực tiếp tháo gỡ những khó khăn nảy sinh trong dân. Xuống với dân như về với gia đình mình, Người tuyệt đối không "cờ rong, trống mở" không xe đưa, xe đón, không báo trước. Người hết sức nghiêm khắc với bệnh tô vẽ, thổi phồng thành tích dẫn tới lừa dân, hại nước, dối trên, lừa dưới của một số cán bộ mắc bệnh thành tích. Xuống với dân, về với cơ sở Người rất cảm thông với những khó khăn mà cơ sở phải bươn trải do nước ta còn nghèo, dân trí còn thấp… nên khi góp ý, phê bình Người chỉ dùng những lời nhẹ nhàng nhưng lại hết sức cụ thể, sâu sắc. Bởi vậy, nên tác động của những chuyến đi thực tế của Người để lại ấn tượng sâu sắc với những tác dụng thiết thực, sinh động.

Miệng nói, là một phương pháp không thể thiếu của người làm công tác dân vận. Người cán bộ dân vận phải thường xuyên có trách nhiệm tuyên truyền và cổ động nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, pháp luật, văn hóa, xã hội và an ninh quốc phòng. Theo Hồ Chí Minh, để dân hiểu, dân tin, dân ủng hộ và làm theo thì công tác tuyên truyền bằng miệng nói phải đúng và phải khéo. Nói với dân phải đơn giản, rõ ràng, thiết thực và cụ thể, tránh mệnh lệnh "Ta phải thế này, ta phải thế kia…". Hơn thế, còn phải có thái độ mềm mỏng: đối với người già, các bậc lão thành phải cung kính lễ độ, với đồng chí, đồng bào phải khiêm tốn, với phụ nữ phải đúng mực nghiêm trang, với nhi đồng thì phải thương yêu quý mến.

Theo Hồ Chí Minh, quần chúng của ta vốn không thuần nhất, nên đến với từng đối tượng, người cán bộ dân vận phải chọn cách phù hợp, nhưng điều đặc biệt quan tâm mà Chủ tịch Hồ Chí Minh thường căn dặn cán bộ dân vận là đến với dân, nói với dân phải chân thành, bình đẳng, không độc thoại.

Tay làm, đây là một phương pháp hết sức quan trọng và thiết thực của cán bộ nói chung và

(Xem tiếp trang 25)

CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC DÂN VẬN GÓP PHẦN THỰC HIỆN THẮNG LỢI NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ CỦA ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2014

Vương Văn Đức
TUV, Bí thư Huyện ủy Mỹ Hào

Mỹ Hào có diện tích tự nhiên 79.101 Km^2, dân số trên 98 nghìn người, năm 2014, Đảng bộ và nhân dân Mỹ Hào đã đoàn kết, thống nhất, khơi dậy và phát huy truyền thống sức mạnh các phong trào thi đua yêu nước, tập trung phát triển kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Mặc dù phải đối diện với hàng loạt khó khăn, thách thức do những biến động phức tạp của nền kinh tế thế giới. Song dưới sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành tập trung quyết liệt của huyện ủy, HĐND, UBND huyện; sự phấn đấu, nỗ lực của các cấp, các ngành và toàn thể các tầng lớp nhân dân, kinh tế của huyện vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng và phát triển ổn định. Năm 2014, tổng giá trị sản xuất ước đạt 13.992,7 tỷ đồng, tăng 15,7% so với năm 2013. Trong đó sản xuất nông nghiệp tăng 2,74%, giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tăng 14%, giá trị sản xuất thương mại và dịch vụ tăng 23%. Cơ cấu kinh tế: NN - CN -TMDV là 4,8% - 67,6% - 27,6%; tỷ lệ hộ nghèo dưới 2,7%, chất lượng làng, khu phố đạt làng, khu phố văn hóa, công tác đấu tranh, phòng chống và xử lý tai, tệ nạn xã hội có nhiều chuyển biến tích cực; công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân được quan tâm giải quyết kịp thời. Giáo dục đào tạo tiếp tục được phát triển và đạt được khá toàn diện, lĩnh vực y tế được tăng cường, cải thiện điều kiện bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, 100% các xã, thị trấn có bác sỹ; sự nghiệp giáo dục có nhiều tiến bộ, tỷ lệ trường chuẩn quốc gia đạt 70%. Những thành tựu đã đạt được trên các lĩnh vực có sự đóng góp tích cực của công tác dân vận trong hệ thống chính trị của huyện.

Bên cạnh đó, Đảng bộ Huyện Mỹ Hào luôn quan tâm đến công tác Dân vận. Các cấp ủy Đảng tập trung lãnh đạo chỉ đạo các ngành chức năng hướng mạnh về cơ sở, hướng dẫn nhân dân thực hiện các chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hóa – xã hội, an ninh, quốc phòng và công tác xây dựng Đảng, coi trọng việc tổ chức nghiên cứu quán triệt, phổ biến các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận. Các cấp chính quyền luôn bám sát nhiệm vụ chính trị, kịp thời cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết; quan tâm đẩy mạnh cải cách hành chính, tích cực chỉ đạo và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng trong năm đã phát huy được vai trò của mình trong công tác tuyên truyền, vận động, đoàn kết tập hợp các tầng lớp nhân dân, tập trung cho cơ sở và tham gia giải quyết các yêu cầu chính đáng và bức xúc của nhân dân; Trong năm đã kết nạp thêm 2.642 đoàn viên, hội viên mới, nâng tổng số toàn huyện lên 48.056 giới thiệu 154 đoàn viên, hội viên với Đảng, phối hợp mở 199 lớp tập huấn nghiệp vụ và chuyển giao KHKT cho trên 16.364 lượt đoàn viên, hội viên; hỗ trợ vốn vay cho 7.567 lượt người với tổng số tiền 63.749 tỷ đồng. Tổ chức phát động và thực hiện các phong trào thi đua yêu nước như: phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư"; phong trào "Nông dân thi đua lao động sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau giảm nghèo bền vững"; phong trào "Phụ nữ tích cực học tập, lao động, sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc" gắn với xây dựng gia đình đạt 4 chuẩn mức "No ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc"; phong trào "Cựu chiến binh Cựu quân nhân sản xuất kinh doanh giỏi"; phong trào "Bốn đồng hành với thanh niên trên đường lập thân, lập nghiệp" và "Năm xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ tổ quốc", phong trào xây dựng các loại quỹ được nhân dân đồng tỉnh ủng hộ. Qua các phong trào xuất hiện nhiều gương điển hình tốt, tiêu biểu trên các lĩnh vực, đã khơi dậy tiềm năng, sức sáng tạo trong các tầng lớp nhân dân, phát huy tinh thần tự lực, tự cường, thi đua lao động sản xuất, giúp nhau phát triển kinh tế giảm nghèo, vươn lên làm giàu chính đáng.

Hệ thống Dân vận của huyện từng bước được kiện toàn, thực hiện tốt chức năng, tham mưu

giúp cấp ủy đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công tác dân vận; sơ, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác vận động quần chúng; Hướng hoạt động dân vận về cơ sở, sát quần chúng, chăm lo bảo vệ lợi ích chính đáng các tầng lớp nhân dân.

Bên cạnh đó công tác vận động quần chúng trong thời kỳ mới còn có những khó khăn như: công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền nhất là cấp cơ sở chưa ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ. Các tổ chức quần chúng một số nội dung hoạt động chưa hấp dẫn, còn mang tính hành chính, chưa thực sự sâu sát, việc nắm diễn biến tình hình và phát hiện những vấn đề nảy sinh ở cơ sở còn hạn chế. Những khó khăn thách thức trong sản xuất, việc làm, đời sống của nhân dân; những diễn biến phức tạp của tai, tệ nạn xã hội đang còn là những vấn đề bức xúc cần quan tâm giải quyết.

Bước sang năm 2015, năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2010 - 2015, là năm tổ chức Đại hội Đảng các cấp. Thực hiện mục tiêu đó, Đảng bộ huyện Mỹ Hào tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, ý thức tự lực, tự cường, khai thác và động viên tiềm năng sáng tạo của nhân dân, tập trung mọi nguồn lực cho xây dựng, phát triển, phấn đấu đưa huyện Mỹ Hào trở thành thị xã Mỹ Hào. Vì vậy công tác dân vận cần tiếp tục phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, tham gia các chương trình phát triển kinh tế, giải quyết tốt các vấn đề xã hội, giữ vững an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội. Để góp phần thực hiện tốt mục tiêu trên, công tác dân vận cần tập trung làm tốt một số nội dung sau:

Một là, Tiếp tục quán triệt sâu sắc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và tư tưởng của Bác Hồ về công tác dân vận, nâng cao nhận thức về công tác dân vận trong thời kỳ mới một cách sâu rộng trong hệ thống chính trị. Thực hiện có hiệu quả QCDC ở cơ sở gắn với thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, tạo điều kiện cho nhân dân tham gia giám sát chất lượng và hiệu quả các chương trình dự án xây dựng cơ sở hạ tầng ở nông thôn; tích cực chống tham nhũng, lãnh phí và thực hành tiết kiệm. Tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo của cấp ủy đảng nhằm tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Hai là, Quán triệt sâu sắc ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác dân vận cho cán bộ công chức và người đứng đầu trong các cơ quan, đơn vị xác định trách nhiệm thực hành tác phong dân vận, để đạt kết quả cao trong thi hành công vụ. Chính quyền các cấp trong huyện tiếp tục cải tiến phương pháp làm việc theo hướng "Trọng dân, gần dân, hiểu dân và có trách nhiệm với dân". Nâng cao năng lực, trách nhiệm, giải quyết công việc một cách hiệu quả, hiệu lực, đấu tranh mạnh mẽ với những biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, quan liêu cửa quyền, gây phiền hà cho nhân dân; trước khi ra các quyết sách về kinh tế - xã hội, lắng nghe tâm tư nguyện vọng, thu thập ý kiến đóng góp của nhân dân một cách đầy đủ, kịp thời giải quyết khiếu nại, tố cáo của nhân dân.

Ba là, Đội ngũ cán bộ, lãnh đạo các phòng, ban và cán bộ trong hệ thống dân vận của huyện cần tăng cường đi cơ sở, nắm diễn biến tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân, kịp thời tuyên truyền, giải thích các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước tới nhân dân; tham mưu đề xuất với cấp ủy, chính quyền giải quyết khó khăn, vướng mắc, những vấn đề bức xúc, nảy sinh ở cơ sở nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội.

Bốn là, Chăm lo đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ dân vận. Nâng cao chất lượng công tác tham mưu, tổng kết thực tiễn, phát hiện những nhân tố mới, những kinh nghiệm hay trên cơ sở đó tham mưu với cấp ủy đảng những chủ trương, giải pháp về công tác dân vận của Đảng bộ. Tăng cường mối quan hệ phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong công tác tập hợp, vận động các tầng lớp nhân dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Thực hiện đồng bộ các giải pháp "dân vận khéo", quan tâm, thực hiện tốt các chính sách xã hội, giảm nghèo, nâng cao dân trí, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Đẩy mạnh việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở đi đôi với tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành tốt kỷ cương pháp luật. Không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, dựa vào dân, phát huy sức mạnh của nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Góp phần cùng đảng bộ, chính quyền phấn đấu xây dựng huyện Mỹ Hào sớm trở thành đô thị loại IV.

MỘT SỐ KINH NGHIỆM TRONG VẬN ĐỘNG, XỬ LÝ "ĐIỂM NÓNG" LIÊN QUAN ĐẾN TÔN GIÁO

Để xử lý "điểm nóng" có liên quan đến tôn giáo, việc đầu tiên là phải phân tích rõ nguyên nhân, có biết đúng nguyên nhân thì mới tìm được cách xử lý phù hợp.

- Sớm công khai những thông tin về vụ việc, "điểm nóng" liên quan đến các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo, nhất là những việc làm sai trái, vi phạm pháp luật của những đối tượng xấu để quần chúng, nhất là chức sắc, tín đồ tôn giáo, tổ chức giáo hội hiểu được bản chất của vấn đề không bị kích động, lôi kéo của các đối tượng xấu; tránh việc chậm trễ thông tin chính thống để các đối tượng xấu lợi dụng thông tin sai lệch bản chất vụ việc.

- Giáo dục, thuyết phục, tranh thủ đông đảo quần chúng; cô lập những phần tử xấu kích động quần chúng; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, công khai để quần chúng, tín đồ, chức sắc, tổ chức tôn giáo biết.

- Xử lý một vấn đề tôn giáo, bao giờ cũng bảo đảm phải có lý, đúng pháp luật; quan tâm vận dụng những điều luật của tôn giáo (Hiến chương, điều lệ, đạo quy… của tổ chức giáo hội, hội thánh đã được Nhà nước chấp thuận) những điều luật này cũng dần chung tới mục đích với pháp luật của Nhà nước.

- Vận động quần chúng đồng tình ủng hộ, thông qua vận dụng khéo léo nguyên tắc *"dùng đạo để giải quyết việc đạo"*, phát huy vai trò của cốt cán, chức sắc, tổ chức tôn giáo. Quan tâm tháo gỡ những bức xúc, tạo điều kiện đáp ứng nhu cầu sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo bình thường của quần chúng tín đồ.

- Khi tiến hành xử lý "điểm nóng" phải có sự tham gia, phối hợp của các ban ngành, đoàn thể, đảm bảo thống nhất đồng bộ giữa các bộ phận trong hệ thống chính trị đặt dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng; coi trọng công tác vận động, thuyết phục là chính.

Phương châm: Tránh đẩy vụ việc bé thành to, bình thường thành phức tạp; sử dụng hành động thô bạo với quần chúng; tiến hành vận động nhanh chóng, tránh sơ hở tạo cớ cho kẻ xấu lợi dụng, kích động, gây rối.

Hồ sơ vụ việc phải được cập nhật, quản lý đầy đủ ngay từ đầu.

(Trích: Tín ngưỡng truyền thống Việt Nam "Hỏi - Đáp". Nxb. Chính trị Quốc gia, HN-2014)

PHƯƠNG PHÁP DÂN VẬN... *(Tiếp theo trang 22)*

cán bộ làm công tác dân vận nói riêng. Nói đi đôi với làm còn là phạm trù đạo đức đối với tất cả chúng ta. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến vấn đề này. Người có hàng loạt bài viết, bài nói phê phán những cán bộ, đảng viên "nói không đi đôi với làm", "đánh trống bỏ dùi". Như chúng ta đều biết, ở Hồ Chí Minh đạo đức thể hiện ở hành động, nói để làm, nói đi đôi với làm, nói về đạo đức đi đôi với thực hành bằng đạo đức, coi trọng hiệu quả công việc, lấy hiệu quả của công việc làm thước đo đạo đức. Người từng nói: "phải lấy kết quả thiết thực đã góp sức bao nhiêu cho sản xuất và lãnh đạo sản xuất mà đo ý chí cách mạng của mình. Hãy kiên quyết chống bệnh nói suông, thói phô trương hình thức, lối làm việc không nhằm mục đích nâng cao sản xuất". Trong cuộc sống của mình Hồ Chí Minh luôn thực hành phương thức "nhân nhi giáo, ngôn nhi giáo", tức là trước hết phải giáo dục bằng lời nói.

Sinh thời, Bác Hồ luôn nhắc nhở: Muốn thực sự làm lãnh đạo, người chỉ huy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải hết sức giữ gìn và nêu gương về mặt đạo đức. Bởi vì theo Người sức hấp dẫn của chủ nghĩa xã hội và lòng tin của dân đối với Đảng không phải lý tưởng cao xa mà trước hết, cụ thể và trực tiếp nhất là ở tấm gương của những người cộng sản đang cùng ăn, cùng làm việc với dân đặc biệt là những người có chức có quyền.

Tóm lại, chỉ vẹn có 13 từ, Người chỉ ra về phương pháp dân vận "phải óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm" mà hàm chứa thật đầy đủ, tất cả đều thống nhất, hòa quyện chặt chẽ với nhau, bổ sung cho nhau, rất giản dị và sâu sắc, chân thực và tự nhiên trở thành cẩm nang về phương pháp dân vận cho tất cả những người làm công tác dân vận từ Đảng, chính quyền đến đoàn thể nhân dân.

(Lược trích trong "Tìm hiểu 80 năm vẻ vang ngày truyền thống công tác dân vận của Đảng". Tr139 - Tr145. NXB Lao Động)

NHỮNG KẾT QUẢ NỔI BẬT CỦA HỘI NHÀ BÁO TỈNH NHIỆM KỲ 2009 - 2014

Phạm Thành
Phó Chủ tịch TT Hội Nhà báo Hưng Yên

Nhiệm kỳ qua, Hội nhà báo tỉnh đã tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo hướng thiết thực, hiệu quả, không ngừng xây dựng tổ chức hội vững mạnh quản lý hội viên trong lĩnh vực hoạt động báo chí trên địa bàn tỉnh. Ban Chấp hành Hội luôn đoàn kết, nhất trí; Duy trì nghiêm túc quy chế hoạt động; Trách nhiệm, chủ động với công việc được giao.

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp cho hội viên được xác định rõ mục đích hướng tới xây dựng đội ngũ nhà báo "vừa hồng vừa chuyên", có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng và trung thành với sự nghiệp báo chí của Đảng, qua đó làm cho mỗi hội viên nhận thức sâu sắc hơn vai trò, vị trí của Hội, thấy rõ trách nhiệm của hội viên trong xây dựng tổ chức hội vững mạnh và hoạt động nghiệp vụ. Nội dung sinh hoạt hội, các chi hội nhà báo được cải tiến theo hướng thiết thực, cụ thể, đi sâu vào các hoạt động nghiệp vụ làm báo nên đã thu hút được sự quan tâm, tham gia của đông đảo hội viên. Hội chú trọng đến công tác bồi dưỡng nghiệp vụ cho hội viên. Bình quân mỗi năm Hội tổ chức 2-3 lớp tập huấn nghiệp vụ theo các chuyên đề khác nhau với gần 100 lượt hội viên tham gia; đã cử hơn 70 lượt hội viên tham dự các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ do Trung tâm bồi dưỡng nghiệp vụ - Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức Ngoài ra Hội còn phối hợp với các cơ quan báo chí trong tỉnh mở các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ theo từng loại hình báo chí cho hàng trăm lượt hội viên... Cùng với việc tham mưu nâng giá trị giải thưởng Giải báo chí Hội Nhà báo, duy trì thường xuyên và nâng chất lượng Giải, Hội đã tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Đề án hỗ trợ sáng tạo tác phẩm báo chí chất lượng cao cho 150 tác phẩm đạt chất lượng gửi lên Trung ương Hội Nhà báo Việt Nam; phối hợp với các sở, ban, ngành trong tỉnh tổ chức thành công Giải báo chí viết về chủ đề xây dựng nông thôn mới và Môi trường Hưng Yên xanh, sạch, đẹp đã thu hút được trên 6.000 tác phẩm tham dự và trao giải cho 120 tác phẩm của các nhà báo và cộng tác viên; xuất bản định kỳ 4 số/năm Tập san "Người làm báo Hưng Yên"; cử gần 300 lượt cán bộ, hội viên đi thực tế, giao lưu ở Hội Nhà báo các tỉnh bạn… giúp cho các hội viên có điều kiện học tập, trao đổi nghiệp vụ, đúc kết được nhiều kinh nghiệm hoạt động, cách làm hay để lựa chọn, vận dụng linh hoạt vào địa bàn Hưng Yên. Bên cạnh đó, Hội đã tích cực tham gia các hoạt động từ thiện - nhân đạo, năm 2014 Hội Nhà báo đã tiết kiệm và quyên góp được trên 8 triệu đồng ủng hộ quỹ biển đảo; Hội cũng luôn duy trì và thường xuyên quan tâm tổ chức các hoạt động văn hóa - thể thao nhằm nâng cao thể lực và rèn luyện tính nhân văn, góp phần làm tốt hơn hoạt động chuyên môn nghiệp vụ báo chí cho các hội viên - nhà báo. Cùng với việc tạo điều kiện cho hội viên hoạt động nghiệp vụ, các hoạt động cản trở nhà báo, hội viên trong hoạt động nghiệp vụ đúng pháp luật, vi phạm Luật Báo chí đều được hội lên

Thừa ủy quyền Chủ tịch nước, Đ/c Đỗ Tiến Sỹ, Phó Bí thư Tỉnh ủy trao tặng Huân chương lao động Hạng Ba cho Hội Nhà Báo tỉnh. *Ảnh: Tư liệu*

(Xem tiếp trang 30)

HUYỆN ĐOÀN PHÙ CỪ ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC ĐOÀN VÀ PHONG TRÀO THANH THIẾU NHI GẮN VỚI HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

Đào Minh Viện
Bí thư Huyện Đoàn Phù Cừ

Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện Phù Cừ có 27 Đoàn cơ sở trực thuộc với 3.948 đoàn viên thanh niên. Những năm qua, Ban Thường vụ Huyện Đoàn đã chỉ đạo các Đoàn cơ sở trực thuộc chủ động tham mưu với các cấp ủy, chính quyền, ban giám hiệu các nhà trường, phối hợp với các ngành, đoàn thể tích cực triển khai việc học tập, quán triệt và thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW, ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị "Về việc đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh". Ban hành các tiêu chí và chuẩn mực làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đến từng cán bộ, Đoàn viên, thanh thiếu niên; tổ chức đăng ký thực hiện, triển khai cụ thể hóa tới từng cán bộ, đoàn viên, thanh niên trong chương trình rèn luyện đoàn viên trong thời kỳ mới với 5 tiêu chí rèn luyện và 10 tiêu chí hành động. Chỉ đạo các cấp bộ Đoàn đưa các nội dung học tập và làm theo lời Bác trở thành nội dung sinh hoạt định kỳ, thường xuyên của các chi đoàn và Đoàn cơ sở, qua đó tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống cho đoàn viên thanh niên và thiếu nhi cụ thể: "Yêu nước, sống có lý tưởng, hoài bão, khát vọng vươn lên; Bản lĩnh trung thực, chân thành, giản dị, khiêm tốn, tự trọng; Kiên trì vượt khó, nói đi đôi với làm, sáng tạo, tình nguyện, dấn thân; Tuân thủ pháp luật, sống có kỷ cương, kỷ luật; Học thường xuyên, học suốt đời, nêu cao tinh thần tự học".

Đã cụ thể hoá thành các khẩu hiệu hành động ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm, 100% chi đoàn, Đoàn cơ sở trực thuộc có "Sổ vàng làm theo lời Bác" và 100% đoàn viên, thanh thiếu nhi đăng ký viết "Nhật ký làm theo lời Bác", xây dựng và duy trì 03 Tủ sách với trên 250 đầu sách về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Toàn huyện đã tổ chức 56 hội thi, cuộc thi với nhiều chủ đề khác nhau như: "Tuổi trẻ Phù Cừ học tập và làm theo lời Bác", "Kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", "Chúng em kể chuyện Bác Hồ", "Tuổi trẻ học đường kể chuyện tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", cuộc thi "Tài trí học trò" thu hút trên 20.000 lượt đoàn viên, thanh thiếu nhi tham gia. Các liên đội đã làm tốt công tác tổ chức cho các em học sinh kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh vào thứ hai đầu tuần. Các cấp bộ Đoàn trong toàn huyện đã chọn, cử, giới thiệu được nhiều cán bộ, đoàn viên thanh niên tiêu biểu được tuyên dương, khen thưởng (01 học sinh được nhận giải thưởng Lý Tự Trọng, 02 học sinh được nhận giải thưởng Đôrêmon, 01 đại biểu tham dự Festival sáng tạo trẻ toàn quốc lần thứ V năm 2012, 01 giải thưởng Lương Định Của, 05 đại biểu tiêu biểu trong lĩnh vực phát triển kinh tế), duy trì có hiệu quả hoạt động

Công trình Vườn cây thanh niên của Huyện đoàn Phù Cừ
Ảnh: Tư liệu

của đội ngũ báo cáo viên và tuyên truyền viên từ huyện đến cơ sở (cấp huyện: 01 đồng chí, cấp cơ sở: 27 đồng chí). Bên cạnh đó, Ban Thường vụ huyện đoàn chủ động phối hợp với các cơ quan báo chí, đài truyền hình, hệ thống đài truyền thanh huyện và cơ sở xây dựng các chuyên mục về chủ đề "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"; thường xuyên tuyên truyền, tập trung vào các ngày lễ dịp Quốc khánh 2/9, ngày sinh nhật Bác 19/5, gửi tin bài, cung cấp thông tin, hình ảnh tuyên truyền trên các kênh thông tin, Bản tin "Tuổi trẻ Hưng Yên", Website tỉnh Đoàn, hệ thống thông tin, báo chí... góp phần nâng cao hiệu quả tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đoàn viên, thanh niên và nhân dân trong học tập và làm theo lời Bác.

Với nhiều hình thức tuyên truyền, phong phú, đa dạng, qua 4 năm tích cực triển khai, thực hiện, cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" đã được đông đảo đoàn viên, thanh thiếu nhi trong toàn huyện hưởng ứng thực hiện, giúp thế hệ trẻ nhận thức sâu sắc hơn về những nội dung cơ bản, giá trị tinh thần to lớn của tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Đã tạo ra chuyển biến quan trọng trong nhận thức, ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, lối sống của cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu nhi và nhân dân. Phong trào "Xung kích, tình nguyện phát triển kinh tế-xã hội và bảo vệ tổ quốc", "Đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp" được phát động rộng rãi, toàn huyện đã xây dựng 56 mô hình trang trại, gia trại của thanh niên, nhiều thanh niên cho thu nhập hàng năm trên 100 triệu đồng; Đoàn thanh niên huyện nhận ủy thác với Ngân hàng Chính sách xã hội huyện trên 19 tỷ đồng cho hơn 1.500 đoàn viên, thanh niên vay. Cấp huyện và cơ sở đã xây dựng 35 công trình, đảm nhận 75 phần việc thanh niên; tuyên truyền, vận động gần 500 ĐVTN lên đường nhập ngũ; duy trì có hiệu quả hoạt động của 15 đội Thanh niên xung phong an ninh với trên 300 ĐVTN tham gia, duy trì câu lạc bộ phòng chống lụt, bão, úng với 60 thanh niên tham gia. Phối hợp, tổ chức xây dựng và tu sửa 4 nhà nhân ái cho cựu TNXP, gia đình liệt sỹ trị giá gần 200 triệu đồng, cấp phát thuốc miễn phí cho trên 300 người, tổ chức thăm hỏi, động viên, tặng hàng nghìn suất quà; phối hợp với BTV tỉnh Đoàn hỗ trợ xây dựng 01 lớp học mầm non tại xã Minh Tiến với số tiền 250 triệu đồng. Phong trào hiến máu tình nguyện đã thu được trên 400 đơn vị máu...

Các cấp bộ Đoàn trong toàn huyện đã làm tốt công tác phát hiện, bồi dưỡng, tôn vinh, nhân rộng các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến thông qua việc đẩy mạnh cuộc vận động "Tuổi trẻ Phù Cừ học tập và làm theo lời Bác"; chương trình "Liên hoan thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác", các cấp bộ Đoàn trong toàn huyện đã tổ chức tuyên dương, khen thưởng cho 345 cá nhân và 45 tập thể có thành tích tiêu biểu trong học tập và làm theo lời Bác; cuộc vận động "Vì đàn em thân yêu"; "Vòng tay bè bạn"…đã thu hút đông đảo TTN tích cực tham gia; tổ chức 04 chương trình "Thắp sáng ước mơ tuổi trẻ Việt Nam vì dân giàu nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh" tại 3 trường THPT, 01 trường THCS thu hút 2.875 ĐVTN tham gia.

Kết quả đó đã góp phần giữ vững ổn định trật tự an toàn xã hội, xây dựng lối sống, nếp sống văn minh, thanh lịch trong đông đảo đoàn viên, thanh niên, góp phần đưa việc học tập và làm theo tấm gương, đạo đức Hồ Chí Minh đạt nhiều kết quả đáng khích lệ. Ngày 02/4/2014, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện vinh dự được Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên tặng Bằng khen đã có thành tích tiêu biểu 3 năm thực hiện Chỉ thị 03 của Bộ chính trị về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

TÌNH HUỐNG HÒA GIẢI TRONG CÔNG TÁC DÂN VẬN

Công tác dân vận là công tác với con người. Gặp gỡ, chào hỏi, giao tiếp, nói cho người khác nghe và nghe người khác nói là việc thường xuyên của cán bộ dân vận. Ở thời kỳ mà thông tin mở rộng, dân trí nâng cao thì quần chúng càng đòi hỏi cán bộ dân vận giao tiếp, trao đổi, xử lý công việc có văn hóa, nhạy bén, hiệu quả. Người xưa đã dặn: *"Lời nói chẳng mất tiền mua,*

Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau".

Hay: *"Nói ngọt lọt đến xương".*

Xử lý tốt các tình huống trong công tác dân vận là thực hiện "dân vận khéo", đó chính là kỹ năng, nghệ thuật của người cán bộ dân vận.

Sau đây xin nêu một tình huống cụ thể về hòa giải như sau:

a, Tình huống phải hòa giải

Cuộc sống hàng ngày thường gặp những va chạm vướng mắc; ý nghĩ khác nhau và cách bày tỏ khác nhau dễ nảy sinh mất lòng, bất hòa hoặc để lại ấn tượng không hay. Sự va chạm về mặt lợi ích càng dễ nảy sinh các tình huống mâu thuẫn, cãi cọ, tranh chấp.

Hòa giải là việc thường gặp của công tác dân vận ở cơ sở. Ví dụ với các trường hợp:

+ Mâu thuẫn do va chạm sinh hoạt giữa hai nhà hàng xóm;

+ Mâu thuẫn giữa hai vợ chồng;

+ Mâu thuẫn về đất đai giữa hai thôn, hai xã…;

+ Mâu thuẫn, tranh chấp về tài sản (đất đai, nhà cửa…) mà đưa đơn ra tòa án giải quyết;

+ Người này gây tai nạn hoặc gây thiệt hại cho người khác…

b, Tiến hành hòa giải

Hòa giải những mâu thuẫn, tranh chấp nảy sinh trong nhân dân ở cơ sở là việc thường xuyên, tiến hành qua các bước:

* Tìm hiểu rõ sự việc: gặp từng bên lắng nghe, tìm hiểu nội dung và nguyên nhân gây ra mâu thuẫn và tranh chấp. Trao đổi với người quen, người ở gần để có thêm thông tin khách quan.

* Tìm hiểu luật, quy định, quy ước có quan hệ tới nội dung tranh chấp. Có thể trao đổi với những người có hiểu biết, có uy tín để có lời khuyên và lời tư vấn về cách tiếp cận và giải quyết.

* Gặp gỡ và trao đổi 3 bên: Người hòa giải giữ vai trò khách quan, giữ không khí tôn trọng, bình tĩnh để lắng nghe nhau. Đặt vấn đề có tình, có lý. Qua trao đổi với các bên, nêu ra giải pháp xây dựng, thái độ cầu thị, tinh thần đoàn kết để cùng nhau giải quyết vấn đề.

Nhắc nhở, phân tích từ hai phía cho công bằng. Khêu gợi cái tốt, cái hay vốn có, làm rõ cái lợi chung mà hai bên cần hòa giải với nhau.

* Thủ tục để chấm dứt vướng mắc, kết thúc hòa giải.

Tùy sự việc mà tiến hành các hình thức:

- Giảng hòa với nhau bằng miệng với chứng kiến của người hòa giải.

- Giao kèo trước sự chứng kiến của một số người có liên kết gần gũi.

- Ký kết văn bản giải quyết mắc mớ có xác nhận của một cơ quan, tổ chức hoặc đại diện của một tập thể. Thông tin nội dung đã giải quyết với cộng đồng gần gũi của hai bên.

(Trích "Tập Bài giảng về công tác dân vận ở cơ sở". Nxb. Chính trị Quốc gia. Tr119 -Tr220)

Việc phân công cán bộ chính quyền phụ trách dân vận, trách nhiệm và quyền hạn người được phân công phụ trách được quy định trong Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị gồm những nội dung gì?

Theo quy định của Quy chế thì: Chính quyền các cấp phân công đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân phụ trách công tác dân vận của chính quyền và chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về quy chế dân chủ ở cơ sở. Các cơ quan, đơn vị thuộc chính quyền các cấp phân công một đồng chí lãnh đạo phụ trách công tác dân vận.

Trách nhiệm và quyền hạn của cấp ủy viên, thành viên các cơ quan, tổ chức được phân công phụ trách công tác dân vận:

1. Chịu trách nhiệm trước cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức, cơ quan, đơn vị về công tác dân vận.

2. Xây dựng chương trình công tác, có chế độ định kỳ sinh hoạt, tiếp xúc, đối thoại với cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân của ngành, cơ quan, tổ chức và địa phương được phân công phụ trách ít nhất mỗi quý một lần; thường xuyên lắng nghe ý kiến của cấp dưới, Mặt trận và các đoàn thể, của đảng viên và nhân dân; thường xuyên nghiên cứu, cập nhật kiến thức về công tác dân vận.

3. Được mời tham dự các lớp tập huấn về công tác dân vận do Ban Dân vận cấp ủy tổ chức; được Ban Dân vận cấp ủy, Mặt trận và các đoàn thể nhân dân cung cấp các tài liệu, thông tin, báo cáo về công tác dân vận.

(Trích "Hỏi và đáp về công tác dân vận của chính quyền ở nước ta hiện nay". Nxb. Chính trị quốc gia. Tr35 - Tr36)

NHỮNG KẾT QUẢ NỔI BẬT... *(Tiếp theo trang 26)*

tiếng bảo vệ kịp thời. Hội cũng luôn chủ động đề xuất với các cơ quan báo chí để thực hiện nhiều biện pháp nhằm nâng cao chất lượng tuyên truyền, rèn luyện bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp, về quản lý đội ngũ những người làm báo trên địa bàn. Công tác kết nạp hội viên mới không chạy theo số lượng, trong nhiệm kỳ Hội Nhà báo Hưng Yên đã làm hồ sơ kết nạp được 40 hội viên mới, chất lượng hội viên ngày càng được nâng cao, có bản lĩnh chính trị vững vàng, tinh thông nghiệp vụ, có phẩm chất đạo đức trong sáng. Hội đã luôn phối hợp với các cơ quan báo chí chú trọng đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, trong đó đề cao việc hoạt động nghiệp vụ gắn với đạo đức nghề nghiệp làm báo, tích cực tham gia các hoạt động phong trào thi đua chung ở Cụm thi đua Hội - Hiệp Hội của tỉnh, Cụm thi đua Hội Nhà báo 8 tỉnh đồng bằng duyên hải Bắc Bộ và tại cơ quan Hội Nhà báo tỉnh, đã đưa lại những kết quả đáng ghi nhận, góp phần tích cực vào thành tích chung của Hội Nhà báo Hưng Yên.

Với những nỗ lực và thành tích đạt được trong nhiệm kỳ, HNB tỉnh đã vinh dự được nhận nhiều phần thưởng cao quý: Hai năm liên tục (2012 và 2013) được UBND tỉnh tặng Cờ Đơn vị thi đua xuất sắc; 2 năm (2011 và 2013) được HNB Việt Nam tặng Cờ Tập thể hội xuất sắc. Đặc biệt, năm 2014 HNB Hưng Yên được Hội đồng Thi đua Khen thưởng tỉnh đề nghị Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng Ba; đã có 2 cá nhân được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen…

Để thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2014- 2019 với mục tiêu "Tiếp tục đổi mới, nâng cao vị trí, vai trò, chất lượng và hiệu quả hoạt động của Hội Nhà báo Hưng Yên, đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp đổi mới quê hương, đất nước". Trong đó, Hội Nhà báo tỉnh sẽ tích cực động viên hội viên phấn đấu, vượt mọi khó khăn thách thức, năng động, chủ động tìm tòi, đổi mới phương thức hoạt động tăng cường đoàn kết, sáng tạo trong toàn thể hội viên, thường xuyên rèn luyện, làm tròn trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân của người làm báo,tích cực đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động để có những bước trưởng thành vượt bậc hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao, xây dựng quê hương Hưng Yên ngày càng giàu mạnh đổi mới và phát triển.

GƯƠNG NGƯỜI TỐT - VIỆC TỐT

BÍ THƯ CHI BỘ THÔN ĐẠI ĐỒNG LÀM TỐT CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ TRONG VẬN ĐỘNG NHÂN DÂN ĐÓNG GÓP KINH PHÍ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Xuân Hải
Ban Dân vận Huyện ủy Văn Lâm

Về thôn Đại Đồng, xã Đại Đồng, huyện Văn Lâm hỏi tên đồng chí Trịnh Thị Tiền, Bí thư chi bộ thôn đều nhận được sự khen ngợi từ cán bộ, nhân dân bởi chị là cán bộ tâm huyết, trách nhiệm trước công việc của thôn. Với cương vị là Bí thư chi bộ thôn Đại Đồng, đồng chí luôn gương mẫu chấp hành tốt đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, khắc phục mọi khó khăn, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ. Tích cực tham gia vận động tuyên truyền nhân dân thực hiện tốt đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Trong những năm qua nhận thức và thấy được tầm quan trọng của việc thực hiện QCDC ở cơ sở về phát triển kinh tế - xã hội, do đó đồng chí đã tích cực tham mưu giúp cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở theo Pháp lệnh số 34/2007, trọng tâm là vận động nhân dân tham gia chương trình xây dựng nông thôn mới. Tiêu biểu cuộc vận động nhân dân làm đường giao thông nông thôn, kết quả, đã vận động được nhân dân tự nguyện đóng góp kinh phí xây dựng giao thông với chiều dài trên 750m đường, rộng 4m dày 0,15 m, với tổng trị giá trên 1,7 tỷ đồng; đồng thời còn vận động nhân dân tự nguyện đóng góp xây dựng khu di tích (khu văn chỉ thờ Đức Khổng Tử tại đình làng Đại Đồng), với trị giá trên 300 triệu đồng. Bên cạnh đó đồng chí còn tích cực vận động nhân dân bảo vệ môi trường, thường xuyên quan tâm đến các đối tượng chính sách, gia đình có công, các gia đình nghèo, người neo đơn, người cao tuổi, người tàn tật, nạn nhân chất độc da cam... trên địa bàn.

Thường xuyên tham mưu giúp cấp ủy thực hiện nội dung Đề án số 01-ĐA/TU ngày 05/5/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về "Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện QCDC ở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2011-2015". Phối hợp với ban công tác mặt trận thôn xây dựng khu dân cư tiên tiến, phong trào xây dựng đời sống văn hóa, phát triển sản xuất, thi đua làm giàu chính đáng, xóa đói, giảm nghèo. Tham mưu giúp cấp ủy chỉ đạo nắm bắt dư luận xã hội, hướng mạnh sâu sát, tham gia giải quyết những bức xúc ngay tại cơ sở, tập trung giải quyết kịp thời các vướng mắc trong tư tưởng cán bộ, đảng viên và nhân dân, không để phát sinh thành điểm nóng. Chỉ đạo chi bộ Đảng lãnh đạo mặt trận tổ quốc, các đoàn thể chính trị xã hội đạt trong sạch vững mạnh, nâng cao chất lượng đoàn viên, hội viên.

Với những đóng góp của mình đồng chí luôn được cán bộ, đảng viên và nhân dân tin tưởng, quý mến; mong rằng thời gian tới tiếp tục phát huy những thành tích kết quả đồng chí tiếp tục phát huy tốt vai trò người cán bộ đảng viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ công tác và tích cực tuyên truyền vận động nhân dân tham gia đóng góp ngày công, kinh phí xây dựng nông thôn mới, góp phần xây dựng quê hương thôn Đại Đồng ngày càng xanh - sạch - đẹp.

Ý KIẾN NHÂN DÂN

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC ĐẢM BẢO AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM DỊP TẾT NGUYÊN ĐÁN

Quỳnh Giang

Dịp Tết Nguyên đán Ất Mùi và lễ hội xuân 2015, để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân và phục vụ khách du lịch, trước đó nhiều tháng, các doanh nghiệp, siêu thị, cơ sở và cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh đã đẩy mạnh sản xuất, dự trữ hàng. Tranh thủ thời cơ này, một số cơ sở, cá nhân lợi dụng, trà trộn các sản phẩm thực phẩm kém chất lượng, hàng giả, hàng nhái tung ra thị trường, nhất là thị trường nông thôn, vùng còn nhiều khó khăn để trục lợi. Bên cạnh đó, thời tiết nắng nóng, ẩm ướt bất thường cũng làm ảnh hưởng đến chất lượng an toàn thực phẩm. Do đó, việc bảo đảm chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm các mặt hàng phục vụ Tết đang là vấn đề nhận được sự quan tâm hàng đầu của người tiêu dùng cũng như các cơ quan chức năng.

Để chủ động đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, hạn chế thấp nhất những hậu quả do thực phẩm kém chất lượng, không để xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm, Ban Chỉ đạo liên ngành về VSATTP tỉnh đã xây dựng kế hoạch triển khai công tác bảo đảm "An toàn thực phẩm Tết Nguyên đán ất Mùi và mùa lễ hội xuân 2015"; UBND tỉnh cũng đã có công văn về việc thực hiện kế hoạch triển khai bảo đảm ATTP Tết và mùa lễ hội 2015. Sở Y tế, cơ quan thường trực Ban chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh đã phối hợp với các Sở Công thương, Sở Nông nghiệp & PTNT, Công an tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Ất Mùi và mùa lễ hội xuân 2015; kế hoạch thanh tra, kiểm tra, kiểm soát nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa lưu thông trên thị trường, phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm. Các đơn vị thành viên BCĐ liên ngành về VSATTP đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành các quy định bảo đảm ATTP của nhân dân trong tỉnh nhằm thực hiện tốt các biện pháp bảo đảm ATTP. Cùng với đó, các địa phương cần cử cán bộ bám sát cơ sở hướng dẫn nông dân thực hiện các quy trình, kỹ thuật sản xuất nhằm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, nhất là việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, chất xử lý môi trường chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản. Đồng thời cần chủ động, tích cực phối hợp với các tổ chức chính trị-xã hội trên địa bàn để tuyên truyền, vận động, giám sát người sản xuất, kinh doanh rau quả, thịt, thủy sản không lạm dụng thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất, kháng sinh, chất kích thích sinh trưởng trong sản xuất, kinh doanh; không sử dụng chất cấm trong sản xuất, kinh doanh rau quả, thịt gia súc, gia cầm, thủy sản. Mặt khác, các đơn vị cơ sở cũng cần tuyên truyền vận động người tiêu dùng không ăn tiết canh, sử dụng các sản phẩm thực phẩm nông, lâm, thủy sản không rõ nguồn gốc, không đảm bảo an toàn (hàng hóa quá hạn sử dụng, hàng giả, hàng kém chất lượng, sử dụng phụ gia thực phẩm không được phép của Bộ Y tế…), thực sự là người tiêu dùng thông thái trong lựa chọn, sử dụng, chế biến và bảo quản thực phẩm.

Chi cục ATVSTP tỉnh kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm ATVSTP tết Nguyên đán Ất Mùi. *Ảnh: Tư liệu*

TĂNG CƯỜNG CÁC GIẢI PHÁP BẢO ĐẢM TRẬT TỰ AN TOÀN GIAO THÔNG DỊP TẾT NGUYÊN ĐÁN ẤT MÙI

Đăng Khôi

Theo thông lệ, dịp Tết Nguyên đán hàng năm là thời điểm nhu cầu tham gia giao thông của người dân tăng cao đột biến, tình hình trật tự an toàn giao thông sẽ diễn biến phức tạp. Để phục vụ tốt nhu cầu đi lại của người dân, bảo đảm trật tự an toàn giao thông trong dịp Tết Nguyên đán và các lễ hội Xuân Ất Mùi, Ban An toàn giao thông tỉnh đã yêu cầu các sở, ban, ngành, Ban An toàn giao thông các huyện, thành phố và các đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội tổ chức thực hiện tốt chỉ đạo của UBND tỉnh về tăng cường thực hiện các giải pháp nhằm ngăn chặn tai nạn giao thông với các hoạt động trọng tâm: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về nguyên nhân, nguy cơ tai nạn giao thông tăng cao trong dịp Tết; tăng cường kiểm tra công tác bảo đảm an ninh trật tự an toàn giao thông, tổ chức vận tải phục vụ Tết của các doanh nghiệp vận tải, bến xe, bến thủy; tăng cường công tác tuần tra kiểm soát xử lý vi phạm trật tự, an toàn giao thông, vi phạm trong hoạt động vận tải, nhất là quốc lộ 5, quốc lộ 39, quốc lộ 38B, điều kiện bảo đảm an toàn kỹ thuật phương tiện chở khách ngang sông…

Diễu hành hưởng ứng lễ ra quân năm an toàn giao thông 2015

Ảnh: Tư liệu

Công an tỉnh mở đợt cao điểm trấn áp tội phạm, tổ chức các đợt tuần tra, kiểm soát các địa bàn trọng yếu, phát hiện, ngăn chặn kịp thời các hành vi gây rối, trộm cắp, các tệ nạn xã hội…bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và cuộc sống bình yên cho người dân trong dịp Tết. Sở Giao thông vận tải chỉ đạo việc tăng cường công tác quản lý hoạt động vận tải, kiểm tra, giám sát an toàn kỹ thuật của các phương tiện vận chuyển hành khách, ngăn ngừa tình trạng tăng giá vé trái quy định và các tiêu cực trong bán vé xe, nhất là trong các ngày cao điểm Tết. Chỉ đạo lực lượng thanh tra giao thông phối hợp chặt chẽ với cảnh sát giao thông tăng cường công tác tuần tra kiểm soát, xử lý nghiêm các vi phạm, nhất là các lỗi trực tiếp gây ra tai nạn giao thông như: phóng nhanh vượt ẩu, uống rượu, bia khi tham gia giao thông…; tăng cường công tác kiểm tra lòng đường, lề đường, hành lang an toàn giao thông. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường tuyên truyền về an toàn giao thông…

Cùng với sự nỗ lực của các cơ quan, ban, ngành trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, để mỗi gia đình, mỗi cá nhân đều đón Tết vui tươi, an toàn, mỗi người khi lưu thông trên đường cần có ý thức tham gia giao thông đúng quy định của pháp luật, bảo đảm an toàn cho bản thân cũng như người và các phương tiện khác cùng tham gia giao thông.

TIN CÔNG TÁC DÂN VẬN

Hội nghị sơ kết 4 năm thực hiện Đề án số 01 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và triển khai phương hướng, nhiệm vụ công tác dân vận năm 2015: Ngày 15/1, tại hội trường Trụ sở Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị sơ kết 4 năm thực hiện Đề án số 01 - ĐA/TU ngày 5/5/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và triển khai phương hướng, nhiệm vụ công tác dân vận năm 2015. Dự Hội nghị có các đồng chí: Hà Thị Khiết, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Dân vận Trung ương; Nguyễn Văn Thông, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; Đỗ Tiến Sỹ, Phó Bí thư Tỉnh ủy; Đoàn Văn Hòa, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy. Cùng dự còn có các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy; lãnh đạo Ban Dân vận Tỉnh ủy; Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND tỉnh, các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở...

Tại Hội nghị, các đại biểu đã tập trung thảo luận làm rõ kết quả đã đạt được, bàn và thống nhất các giải pháp nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án số 01 - ĐA/TU ngày 5/5/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về "Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2011 - 2015" và phương hướng, nhiệm vụ công tác dân vận năm 2015.

Phát biểu tại Hội nghị, đồng chí Hà Thị Khiết, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Dân vận Trung ương và đồng chí Nguyễn Văn Thông đã biểu dương những thành tựu nổi bật về kinh tế, xã hội, xây dựng Đảng, củng cố quốc phòng - an ninh của tỉnh đạt được trong những năm qua, ghi nhận sự đóng góp tích cực của hệ thống dân vận các cấp. Đồng thời định hướng một số nhiệm vụ về công tác dân vận để các cấp ủy, đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận tập trung chỉ đạo thực hiện trong thời gian tới.

Nhân dịp này, đã có 8 tập thể và 7 cá nhân được tặng giấy khen của Ban Dân vận Tỉnh ủy về thành tích xuất sắc trong công tác dân vận năm 2014.

Kết quả hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: Năm 2014, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh đã triển khai có hiệu quả chương trình công tác. Công tác xây dựng, phát triển tổ chức đoàn thể, hội được quan tâm, trong năm đã phát triển thêm được 77 tổ chức cơ sở mới, kết nạp 30.598 đoàn viên, hội viên mới, giới thiệu được 4.742 đoàn viên, hội viên với Đảng; phối hợp mở 1.600 lớp tập huấn chuyển giao KHKT cho 119.683 lượt đoàn viên, hội viên; hỗ trợ vốn vay cho 94.831 lượt người với tổng số tiền 1126,935 tỷ đồng. Tổ chức được 466 buổi tọa đàm, trao đổi kinh nghiệm cho 50.331 đoàn viên, hội viên; 1.308 hội thi, hội diễn cho 113.285 đoàn viên, hội viên; 808 buổi tư vấn cho 71.780 đoàn viên, hội viên.

Tỉnh Đoàn thanh niên: Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tổ chức lễ phát động Cuộc vận động "Mỗi đoàn viên, thanh niên là một người bạn tốt của thiếu niên, nhi đồng". Thông qua thực hiện cuộc vận động đã khẳng định vai trò, trách nhiệm của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đối với tổ chức Đội thiếu niên tiền phong, đồng thời thu hút sự quan tâm của toàn xã hội trong việc chăm lo cho thiếu nhi. Tại buổi phát động ban tổ chức đã trao 10 suất học bổng cho 10 em học sinh nghèo vượt khó. Đồng thời ký cam kết với 10 huyện, thành Đoàn và Đoàn trực thuộc để thực hiện cuộc vận động.

Hội Nông dân tỉnh: Phong trào "Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững" là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, nhằm đẩy mạnh phát triển kinh tế và từng bước nâng cao đời sống cho nhân dân vùng nông thôn, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội nông thôn. Đến nay toàn tỉnh đã thành lập và ra mắt câu lạc bộ sản xuất kinh doanh giỏi cấp tỉnh với 54 thành viên tham gia là những nông dân sản xuất kinh doanh giỏi tiêu biểu từ cấp tỉnh trở lên với nhiều mô hình sản xuất có hiệu quả kinh tế cao. Tại buổi Lễ tôn vinh Ban tổ chức đã trao vòng nguyệt quế cho 159 nông dân tiêu biểu, Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen cho 21 hộ sản xuất kinh doanh giỏi tiêu biểu xuất sắc.

Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh: Thực hiện Đề án "Tuyên truyền, giáo dục phẩm chất phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước (Đề án 343), Ban chỉ đạo đề án Hội Liên hiệp phụ nữ các huyện, thành phố đã tổ chức 35 lớp tập huấn cho trên 2,6 nghìn tuyên truyền viên Hội Liên hiệp phụ nữ cấp huyện và cấp cơ sở. Qua các lớp tập huấn, đội ngũ tuyên truyền viên được củng cố, trang bị kiến thức kỹ năng tuyên truyền, các kỹ năng triển khai các hoạt động của đề án... Nhờ đó đội ngũ tuyên truyền viên Hội liên hiệp phụ nữ cơ sở là lực lượng nòng cốt triển khai có hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động hội viên phụ nữ, rèn luyện 4 phẩm chất đạo đức "Tự tin - tự trọng -trung hậu - đảm đang".

Ban đại diện Hội người cao tuổi tỉnh, phối hợp với Chi cục Dân số - KHHGĐ đã tổ chức 6 buổi khám và tư vấn sức khỏe, phát hiện sớm bệnh tật và hướng dẫn điều trị cho gần 1.200 người cao tuổi; tổ chức 4 hội nghị truyền thông về chăm sóc người cao tuổi và thực trạng nguy cơ già hóa dân số cho 400 hội viên người cao tuổi ở các xã, phường, thị trấn trong tỉnh. Đồng thời duy trì hoạt động của 12 câu lạc bộ "Người cao tuổi giúp người cao tuổi" với nhiều nội dung phong phú, thiết thực như: Tư vấn chăm sóc sức khỏe, tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ ...thu hút hàng trăm người cao tuổi tham gia hưởng ứng.

THÔNG MINH VÀ GIỮ CHỮ TÍN

Ông bố dạy con trai:

- Thông minh và giữ chữ tín là then chốt của thành công con ạ. Giả sử con đã chót hứa cái gì thì vì điều đó nếu có bị khuynh gia bại sản, con cũng phải thực hiện. Đó gọi là chữ tín.

- Vậy thì thông minh là gì hả bố?

- Đừng có hứa hẹn những lời như vậy.

(sưu tầm)

Cứ tưởng ở văn phòng

Kế toán trưởng tỉnh dậy lúc 8h sáng và làm các công việc thường ngày.

Đầu tiên là anh ta uống cà phê, hút thuốc và say sưa đọc báo.

Một tiếng sau, vợ hỏi:

- Thế anh không đi làm à?

- Ôi thôi chết, vậy mà anh cứ tưởng mình đang ngồi trong văn phòng.

(sưu tầm)

Văn Hóa - Văn Nghệ

Lắng nghe lời dân

Lê Lam Hồng

Lắng nghe lời Dân nói
Lắng nghe những tâm tình
Lắng nghe lời rất thật
Ấm lòng màu bình minh…

Biết đi cùng người dân
Chan hòa trong cách sống
Giữa biển đời vượt sóng
Có Dân vững tay chèo…

Trăn trở khi cái nghèo
Còn nơi này nơi khác
Cầm tay Dân vững bước
Cùng vượt lên chính mình!

Biết lặng thầm hy sinh
Để Dân tin, Dân hiểu
Một đời "dân vận khéo"
Trăm việc đều thành công!

Nắng ban mai ấm nồng
Trọn nghĩa tình bền vững
Có công người "dân vận"
Góp khúc ca kết đoàn.

Ngóng đợi giao thừa

Nguyễn Trường Sinh

Phải chăng tiếng xuân thở
Nụ đào nào vừa nở
Nao nao một nỗi niềm

Ngọn gió nào trò chuyện
Từ thủa nào không biết
Hình như ta tìm nhau

Có bao điều còn lại
Em hồ nghi nên mãi
Ngóng đợi một giao thừa.

Sang Xuân

Thủy Trung

Mềm say én xoải chao vần
Cánh có chớp trắng gọi xuân ngang trời
Lay phay nhòa đẫm loang rơi…
Cựa mình bật dậy mưng chồi non tơ

Gương sông ngân sóng ru bờ
Căng buồm giăng lưới khát chờ phao dung
Ngô bung cờ phất trắng vùng
Khoai xanh tít tắp tận cùng xóm thôn

Sen tiền lấp lóa chấm tròn
Nắng non hương nhãn xa còn ngát đưa…
Hoàng hôn rung mải chuông chùa
Trở mình trời đất chuyển mùa giao thoa.